SỐ 183 — NAM THỨ NAM

MỖI SỐ 16 tr

PHONG HÓA

xã-hội văn-hóa tiểu-phẩm

THỨ SÁU 17 AVRIL 1936

GIÁ BÁN 7 XU

TRONG RẠP XIẾC AN NAM

NHỮNG NHÀ QUỶ THUẬT BIẾN HÓA

(Số 2, số 3 và số 4)

BIẾN MỘNG THÀNH SỰ THỰC

DIỄN TRÒ « KHÔNG HÁO DANH »

Ông Phạm lê Bồng — *Văn chương chữ nghĩa minh đầy óc, ai lại cả đời bán pháo...*

Úm ba la...

...hấp.

Ông Lê Cường — *Văn chương chữ nghĩa minh đầy óc, ai lại cả đời bán thuốc lậu...*

Opéa! Úm ba la...

...hấp.

DIỄN TRÒ « KHÔNG HÁO TIỀN »

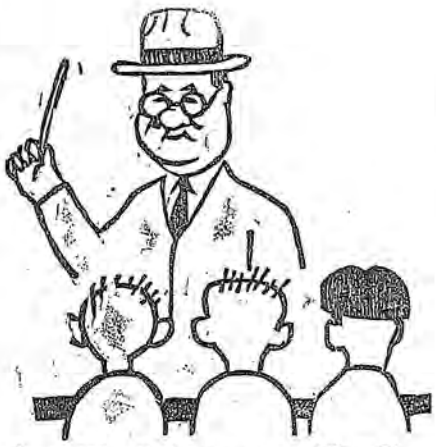

Ông Vũ đình Long — *Gõ mãi đầu trẻ cũng suông tình...*

Úm ba la...

...hấp.

ĐÃ IN XONG VÀ ĐÃ BẮT ĐẦU BÁN

GANH HANG HOA (SÁCH LÁ MÁ)

TỪ NHỎ ĐẾN LỚN

CẢI CÁCH TRONG TRUNG

AI cũng công nhận rằng nội các bộ ở Huế, có bộ Hình là làm việc nhiều hơn cả : nào thay đổi hình luật, nào lập ngạch lục sự, nào định mở tòa thượng thẩm nữa... Ông Bùi-bằng-Đoàn chắc có gầy đi chút đỉnh.

Nhưng, tôi đã nói, thay đổi một ông thượng chỉ là thay đổi... một ông thượng. Còn cách thực hành luật, lệ lại là một truyện khác. Có điều đáng buồn là chính truyện khác ấy mới can hệ tới dân gian.

Một tỉ dụ : theo báo *Tiếng Dân*, gần đây, ông quan tỉnh hạt Phú-yên nhóm thân hào tổng lý và nhân dân lại để hiểu về việc kiện tụng. Ý giả ông quan này muốn tỏ cho thiên hạ biết rằng không phải chỉ có bọn sĩ phu đi thi trí huyện tập sự mới biết diễn thuyết... Mà ai cũng tưởng ông ta sẽ đem tài hùng biện nói cho dân biết những điều luật mới.

Ông ta hiểu rằng : « Ai có kiện thì trước hết phải đến ngũ hương, rồi đến lý trưởng, rồi qua tay tổng lý, đoạn đến huyện, rồi đến tỉnh, sau rốt tư về bộ.»

Thành thử ra tòa Nam án có tới, bảy tám cấp kia lần. Có một việc kiện mà qua được chừng ấy cấp, tưởng cũng khó hơn cá vượt vũ-môn nhiều, hoặc may mà vượt qua, nhìn lại sản nghiệp vẫn như xưa thì chắc cũng phải cho là một sự lạ. Một sự lạ nữa, là theo luật mới, tòa Nam án trong Trung cũng như ở ngoài Bắc chỉ có ba cấp : huyện đường là đệ nhất cấp, tỉnh đường là đệ nhị cấp và bộ hình là đệ tam cấp. Ông quan tỉnh kia chắc có ý cho luật mới đặt ra ít cấp quá, nên ông không bằng lòng, ý muốn sửa chữa chơi cho vui

Ông ta lại hiểu : Ai không tuân theo những cấp kia mà việt khống thì đơn sẽ giao về tổng lý sở tại và bị phạt

Ý chừng ông sợ dân gian có việc kiện tụng cứ gửi thẳng lên tỉnh đường hay về bộ thì lại bận đến giấc ngủ trưa của các cụ lớn, nên mới nghĩ phạt những người vô ý hay dốt nát định việt khống. Đó là một điều luật chỉ riêng ta có mà tây không có, ta có thể tự hào là hơn người ở chỗ ấy được vậy.

Ω

NGHỀ TRỒNG RĂNG

MỘT đạo luật tháng giêng tây năm nay về nghề trồng răng đã được lệnh thi hành ở Đông-dương. Kết quả rực rỡ của đạo luật ấy là làm vô số nhà trồng răng hóa ra thất nghiệp.

Theo luật ấy, muốn làm nghề trồng răng phải có một trong ba văn bằng : 1°) Y khoa bác sĩ ; 2°) Nha khoa ; 3°) Tốt nghiệp một trường Cao đẳng y học ở thuộc địa.

Thi hành luật ấy không phải là không có lợi : lợi cho sự bảo vệ sinh mệnh nhân dân, lợi cho những người nào có bằng kể trên và lợi cho những người nhiều tiền muốn tiêu bớt đi.

Còn những người ít tiền, thì chắc là họ quay về mấy ông lang hay là họ đành cắn răng mà chịu. Cắn răng mà chịu chắc bây giờ lại còn bọn thợ trồng răng nữa. Chính phủ hạn cho họ sáu tháng để nộp văn bằng kia : Trời ơi ! trong sáu tháng thì học làm sao cho kịp đỗ được Y khoa bác sĩ. Chính phủ thỉnh thoảng cũng ưa khôi hài thật.

Đã đành rằng sáu tháng nữa không đỗ được bác-sĩ, thì họ phải chịu thôi nghề, về làm thế nào để tự an ủi thì làm. Nhưng, nếu họ đã mua máy móc để chữa răng, thì những đồ dùng đó ai chịu tiền ? Một đạo luật không có bao giờ bỏ hẳn những điều lợi đã có (droits acquis).

Đạo luật ấy ra thật là nhổ răng hàm họ cũng không đau đớn bằng.

TUYỂN CỬ NGHỊ VIÊN PHÁP

MIỀN-NAM sắp sửa có cuộc tuyển cử cử lấy một ông nghị thay mặt cho thuộc địa ở nghị viện Pháp. Mấy người ra tranh cử, đã bắt đầu vận động kịch liệt và đã thấy bêu xấu nhau rồi.

Mới đây, trạng sư Lê văn Kim diễn thuyết trong Nam, có tỏ ý muốn có một người Annam ra ứng cử để đại diện cả nước Pháp lẫn người Nam ở nghị viện. Ông viện lẽ rằng một ông nghị người Pháp như ông cựu nghị viên Outrey, mỗi lần lên diễn đàn ở nghị viện là các ông nghị khác đều bỏ ra, vì họ không thiết bàn đến đất thuộc địa xa xôi này, thành thử ra ông Outrey chỉ nói cho mấy cái bàn với mấy lọ mực nghe. Nếu là một ông nghị Annam, thì các ông nghị khác sẽ vì hiếu kỳ mà ngồi nghe hết buổi.

Tuy là một ý kiến hơi có vẻ táo bạo, ông Lê văn Kim được cử tọa rất hoan nghênh. Nhưng... ông Lê văn Kim chỉ mới diễn thuyết cho người Annam nghe.

Tứ Lỵ

DÂN VÀ LUẬT

SỐ rất ít người khảo cổ đã xem qua quyển luật Gia - long, chắc đều mỉm cười lúc đọc bài tựa viết ngày 12 tháng 6 năm Gia-long thứ 11. Những người soạn quyển luật ấy toàn là những thi-sĩ để móng tay dài vạ cong như xe điếu trúc, tâm trí mờ tối như những bài thơ cổ, thì làm thế nào mà công trình của các cụ ấy minh bạch như nhật nguyệt, nhanh như chớp nhoáng được !

Cái ánh sáng mặt trời, mặt trăng của các cụ chỉ là cái ánh mờ của ngọn đèn dầu sắp tắt, còn cái chớp nhoáng kia dễ thường giống cái bụng của con đom trong nội cỏ. Vậy mà ngọn đèn dầu ấy, bụng con đom-đóm ấy, các cụ lại dấu biệt như của gia-bảo, không đem công bố cho ai biết. Thành ra, dân ta về phương diện pháp luật, tuy ở dưới ánh sáng mặt trời mặt trăng, mà vẫn như ở trong đêm tối.

Đến bây giờ, quyển luật sáng tỏ như nhật nguyệt, sắc sảo như chớp nhoáng kia không còn thi-hành nữa, dân ta cũng vẫn còn ở trong đêm tối, không hiểu pháp luật là con quái vật gì. Cho nên động có việc kiện tụng, là chỉ có một phương kế : là gãi tai đến nhờ đèn trời soi xét. Họ không thể phân biệt thế nào là quyền lợi của mình, thế nào là quyền lợi của người khác ; họ không biết thế nào là công lý nữa ; việc trái, họ tưởng phải, còn việc phải, họ cũng không rõ là phải hay là trái. Họ chỉ nhờ ở đèn trời mà nếu đèn trời này không làm họ được mãn ý, thì họ tìm đèn trời khác, cao quý sáng tỏ hơn.

Rút cục, nếu họ thua kiện hay phải tù, phải phạt, họ cũng không hiểu tại làm sao, họ cho là trời ra tai, là một sự bất công vậy.

Sự ngu muội đó đáng cười, nhưng tôi thú thực rằng không đủ can - đảm mà cười.

Ở một nước dân trí như vậy, mà không biết người nào đã đem ứng dụng một quy pháp riêng của những dân tộc văn minh, sành luật : « Không có ai có thể nói là không biết pháp luật được ». Câu đó, ở nước ta, chỉ là một câu mỉa mai thâm độc mà thôi.

Một người đánh bẫy chim đem bán, lúc bị tòa phạt lại ngơ ngác như chim bị bẫy và rất ngạc nhiên lúc nghe người ta bảo : « Anh không biết luật, mặc anh. Anh phải biết ».

Một người không tiền, không nhà cửa, ang thang ngoài phố bị bắt về tội du-đãng, rật mình lúc thấy người ta phạt mình vài tháng tù.

3 ngày nay
Gói bán theo một thể mới
MỖI TUẦN ĐỌC 300 TỜ BÁO
TRÍCH DỊCH NHỮNG BÀI HAY
xem 1 số báo
được như xem hết các báo tây nam
300 bao đáng giá:20$ hợp lại thành 1 tờ báo giá:4xu
16 TRANG_4 XU
MỘT NĂM 1$60 SÁU THÁNG 0$90
mua trước ngày ra biếu thêm 3 tháng
ngày nay
TINH HOA CÁC BÁO
SÁCH LÁ MẠ đã có bán
nửa chừng xuân
104 tr - GIÁ 0$25
GẢNH HÀNG HOA
84 tr - GIÁ 0$25
SẮP RA
HỒN BƯỚM MƠ TIÊN
ĐOẠN TUYỆT
VIỆC NỀN NHỚ
SỐNG của NHẬT LINH
NHỮNG NGÀY VUI
CỦA KHÁI HƯNG
hai truyện dài
sẽ đăng ở
PHỔ THÔNG
NGÂN PHIẾU MUA BÁO VÀ SÁCH GỬI VỀ ÔNG TƯỜNG-TAM 80 ĐƯỜNG QUAN-THÁNH
CƯỚC GỬI SÁCH THƯỜNG 6XU BẢO LÃNH 0$20 THÊM 1 CUỐN TẶNG THÊM 6XU

HẢI, SÂM KIỆN THẬN HOÀN

Chế toàn bằng Hải cẩu thận, sâm cao-lỵ và các vị thuốc rất tốt, luyện theo một cách riêng, uống ít mà sức bổ rất chóng và rất mạnh.

CHUYÊN CHỮA

Dương hư, (liệt dương) phòng sự kém, tinh ít, khí loãng, mộng tinh, di tinh, hoạt tinh, và đàn bà khí hư, bạch đái, bạch trọc, cùng những người lậu kinh niên thành thận suy khí kém, sáng dậy ướt dính ở đầu quy, uống thuốc này sẽ khỏi hẳn, là một phương thuốc hay nhất chữa về thận giá 1$ 1 hộp

KIM-HƯNG DƯỢC PHÒNG

81 — ROUTE DE HUẾ (bên chợ Hôm) HANOI, -- 81

ĐẠI LÝ : *Haiphong 62 Rue Paul Doumer — Namdinh 225 phố hàng Giấy và 28 Rue Chapeaux — Đáp-cầu : 12 phố Chính — Sơn-tây : 8 Cửa hậu — Phả-lại : hiệu Vĩnh-Thắng — Honyay : 4 Rue Théâtre.*

Nhát dao Cạo đại chiến Vũ đình Long
(4 hiệp)

Ta có thể đem những thí dụ như vậy kể xuốt một tháng giòng không hết. Dân ta đối với pháp luật đã mờ mịt, còn phân biệt làm sao được hình luật với hộ luật, với hành chính nữa. Việc chính phủ phân chia hành chính và tư pháp thất bại, sở dĩ là bởi lẽ đó. Ông huyện tư pháp ngồi ngáp ruồi một nơi, còn dân gian có việc kiện tụng, đều đổ xô lại trước thẻ bài ngà của ông huyện hành chính. Không có gì khác : chỉ tại họ cho ông tư pháp chỉ là một cái đèn trời nhỏ, một ông trợ tá của ông huyện hành chính mà thôi.

Muốn cải cách gì thì cải cách, nhưng định có hiệu quả, trước tiên phải cải cách trí não của dân chúng đã. Nếu không, chỉ như nhà nông bón cây lại bón đằng ngọn mà thôi.

Từ xưa đến nay, biết bao lần người ta đã bón cây đằng ngọn rồi. Nói vậy, không phải bảo rằng không thể bón đằng gốc được nữa. Bón đằng gốc về phương diện pháp luật, tức là tìm phương làm cho dân hiểu rõ luật pháp như họ thấy ánh sáng mặt trời, mặt trăng chiếu xuống quả đất. Muốn vậy, tưởng cũng không đến nỗi khó như tìm cái chớp nhoáng của bộ luật Gia-long. Thí dụ như cho vào chương trình các trường học môn công dân giáo dục. Thí dụ như cho các thầy kiện quyền cãi trước các tòa Nam án. Thí dụ như tổ chức những cuộc diễn thuyết dạy cho dân biết nghĩa vụ, quyền lợi của mình.

Còn như sợ dân lười không đến nghe, thì đã có những ông huyện mới đỗ đấy ; các ông ấy đã tập sự diễn thuyết rồi, thì sung các ông ấy vào chức thuyết pháp (1) tri huyện tưởng cũng là sác đáng vậy.

Tu Ly

(1) Pháp đây nghĩa là luật pháp.

Chúng tôi mới nhận được 2 cuốn sách:

1·) **Une voix sur la voie**, thơ chữ Pháp của ông Phạm-văn-Kỳ.

2·) **Sommes-nous des Napoléon d'énergie** của ông Văn Bách.

Xin giới thiệu hai cuốn sách trên cùng độc giả P. H.

HẠT TIÊU CAY

TRONG một số *Paris Soir* có đăng một cái quảng cáo hạt tiêu rất lý thú — và tỏ ra rằng người Pháp rất biết rõ người annam mình.

Dưới cái ảnh một ông quan, đội nón chóp bạc và mặc áo gấm hoa to, có mấy hàng chữ như thế này :

« Ông quan này, trông bộ dạng rất oai vệ, đang sắp sửa tiếp các bạn hữu... Ông ta đã sửa soạn một bữa tiệc : chó(!) quay vừa chín tới, trứng gần được trăm năm... còn nước mắm, một thứ nước cá để thối, thì vừa lên vị. Các đầu bếp dùng rất nhiều hạt tiêu... Khách ăn sẽ được vừa lòng...»

Thật là một bữa tiệc rất ngon, có thể làm hả dạ tất cả những người annam sành ăn...

Nhưng có lẽ người đăng quảng cáo ở *Paris Soir* cho nhiều hạt tiêu quá, nên đọc bài này, chúng tôi thấy... cay lắm.

Lời bàn thêm.— Tuy vậy, chúng tôi không ăn chó quay bao giờ, chỉ ăn chó luộc mà thôi, không ăn trứng để trăm năm bao giờ, chỉ ăn trứng luộc mà thôi.

Thạch-Lam

THÍCH CHÓ

NHƯNG bảo chúng tôi thích thịt chó thì thật hiểu tâm lý lắm.

Báo *Đông-pháp* ra ngày 7-4 mới đây có nói về những cách đề phòng nạn chó dại... Theo báo ấy, có ba cách, mà cách thứ nhất, có lẽ quan trọng hơn cả :

« Nếu trong nhà có chó mà xem ra không cần lắm thì nên làm thịt đi là hơn...»

Đó chẳng phải là một chứng cớ rõ rệt sao ?

Chắc ông chủ bút *Đông-pháp* thích thịt chó lắm thì phải, nên báo ông hay đăng những tin chó... chết, chó chẹt tầu... và bây giờ lại thịt chó nữa !

P. L.

SẼ ĐĂNG SAU «TIÊU SƠN TRÁNG SĨ»

SỐNG

của **NHẤT LINH**

Ái tình diễm ảo...
Giầu nghèo...
Băn khoăn, bình tĩnh...
Cái vui, cái khổ ở đời...

...người ấy băn khoăn tha thiết đi tìm một lý tưởng để cho sự sống của mình có nghĩa».

NHỮNG NGÀY VUI

của **KHÁI HƯNG**

«... phảng phất vui lẫn buồn tựa như những ngày thu nắng nhạt điểm mưa thưa...»

Nước mắt.. nụ cười...

sẽ có **PHỤ BẢN**

của Họa sĩ
NGUYỄN GIA TRÍ

MỘT PHÉP QUỶ THUẬT NHỎ CỦA ÔNG P. L. BỒNG

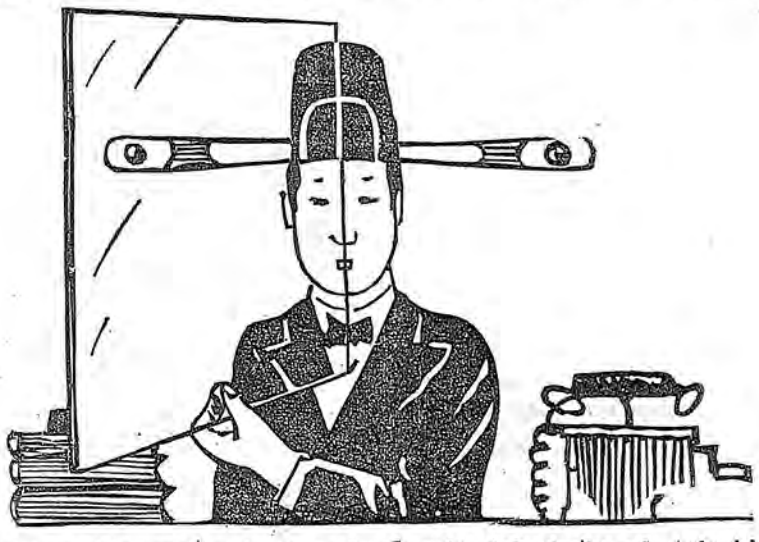

Vì sợ người ta vu oan cho ông có mỗi một cánh chuồn, nên trên bàn giấy của ông lúc nào cũng có cái gương. Ai vào chơi ông sẽ làm như thế này.

SÁCH MỚI

1°) Trọn bộ **Trần-Nguyên chiến-kỷ** (Chuyện đức thánh Trần đánh Tầu) là bộ « Lịch-sử tiểu-thuyết » Nguyễn Tử-Siêu soạn rất hay. Giấy 224 trang lớn bìa đẹp, giá 0$50

2·) Trọn bộ **Việt-Thanh chiến-sử** (Chuyện vua Quang-Trung (Nguyễn-Huệ) đánh Tầu, in lần thứ hai, Tử-Siêu soạn rất hay. Giấy 160 trang lớn, giá 0$40.

3) Trọn bộ **Lịch-sử Đề-Thám** (được bán khắp nơi) Viết theo cuộc điều-tra rất cẩn-thận. Có 20 hình rất đúng, N. T. Tố và L.T.S. soạn (không như các bản dịch ở sách Tây). Giấy 320 trang, giá 0$25 (Giấy tốt 0$45)

4· Trọn bộ **Lịch-sử Quân Bãi-Sậy** Chuyện ông Tán-Thuật ở Hưng-Yên mà người ta quen gọi là : « Giặc bãi sậy ». Xem truyện này biết việc Pháp, Nam hồi trước. Giấy 115 trang. Giá 0$15 (giấy tốt 0$35, ở xa gởi mua thêm cước cả 4 cuốn 0$30 (1 cuốn cước 0$16). Có gởi Contre remboursement. Thơ và mandat để cho nhà xuất bản.

Nhà in NHẬT-NAM 102 Hàng Gai HANOI

Hãng C. P. A.

Chuyên môn làm quảng-cáo về mọi phương-diện. Tổ-chức và xếp-đặt theo lối mới. Chắc-chắn là nhanh-chóng và kết quả mỹ-mãn. Nhiều sáng kiến hay về lối quảng cáo bằng **TẦU BAY**.

xin mời đến thương lượng hay biên thơ về tòa báo cho :

M. NGUYỄN TRỌNG TRẠC
DIRECTEUR
du Comptoir de Publicité Artistique

Muốn bán :

5000$ HAI cái nhà gạch tại Hanoi phố Beylie số 41 và 43, Hiện thời cho thuê mỗi tháng được 50$

Hỏi :
M. Nguyễn bá Khuyến
MÉDECIN INDOCHINOIS
Hôpital Lalung Bonnaire à CHOLON *(Cochinchine)*.

PHỐ PHƯỜNG CHẬT HẸP

DI DÂN? MỘT VẤN ĐỀ KINH TẾ. NHƯNG MUỐN GIẢI QUYẾT XONG, PHẢI DỰA VÀO VIỆC GIÁO HÓA : ĐỔI MỚI DÂN QUÊ

Đã lâu, vài ba vấn đề trọng đại vẩn vơ trong trí tôi, vấn đề có can hệ đến cuộc sinh hoạt của nông dân nước ta. Thí dụ như vấn đề cải cách cơ quan hành chính cho hợp với dân tình, vấn đề giữ trật tự nơi thôn quê để nông dân được an cư lạc nghiệp, và vấn đề nhân mãn....

Vấn đề sau cùng này, đã có nhiều lần, tôi và nhiều người khác đã nói đến. Gần đây, ông toàn quyền Robin thân thảo một bài đại luận về vấn đề ấy đăng trong một tờ tuần báo nước Bỉ. Ông chỉ cho thế giới biết rằng nạn nhân mãn không phải là của riêng của Ấn-độ, Trung-hoa và Nhật-bản. Ngay ở miền Bắc và Trung xứ Đông Dương, về hạ du, người ta chen chúc nhau ở như một tổ kiến vậy. Nhưng con số ông trưng ra đủ thay một bài hùng biện : nếu chỉ tính số ruộng cấy cấy ở trung châu, thì trong một ngàn thước vuông, đồ đồng miền Bắc dân ở đông tới 678 người, và miền Trung tới 657 người. Vậy mà mỗi một mẫu ruộng chỉ đủ nuôi sống được 4 người mà thôi. Thành ra, nói riêng về hạ du miền Bắc, hiện giờ cũng thừa có đến hơn hai triệu người. Mà, mỗi năm, — dân An-nam sinh đẻ rất nhiều, — dân số lại tăng lên chín,mười vạn nữa.

Nghĩ đến tương lai, không khỏi rùng mình. Vả một vấn đề mà chính phủ đã để ý tới, tức là nó cần giải quyết một cách gắt gao lắm rồi.

Có nhiều người giải quyết một lối mạnh mẽ và dễ dàng lắm. Theo họ, chỉ có việc bảo người An-nam bớt đẻ đi là được. Dễ dàng thật. Ở một xứ coi sự vô hậu là một tội, ý kiến ấy cũng mới mẻ lắm. Nhưng, nó chỉ là một câu khôi hài, tuy người đã thốt ra nó vẫn trịnh trọng đứng đắn lắm.

Không kể đến phương diện luân lý nữa, hạn chế sinh dục ở nước ta cũng không thể có được. Bởi vì, muốn bớt đẻ, phải biết ít nhiều về khoa học, về vệ sinh, mà những điều ấy, đối với dân quê ta thật không khác gì truyện xảy ra ở bên xứ Bolivie.

Vả phương kế ấy chỉ là phương kế của kẻ lười. Dân An-nam mới có hơn hai mươi triệu người sống trong một xứ rộng hơn nước Pháp mà họ nói đến ta như đến dân Nhật, dân Đức hay dân Ý vậy. Buồn cười hơn nữa, là ở Nhật, Đức và Mỹ, lại không nghe thấy ai hô hào hạn chế sinh dục cả. Trái lại, nào ai đã quên những lô đám cưới bên Ý và lệnh của thủ tướng họ Hít khuyên dân cưới vợ, lấy chồng. Còn bên Nhật-bản, tuy 80 triệu người chen chúc trên những đảo chật hẹp, ta cũng chưa từng thấy Hoàng-đế Nhật thuyết dân bớt đẻ đi.

Phương kế cùng đồ kia, nó chỉ là một phương kế đáng xếp lại thôi vậy.

Phải tìm kế sách khác. Những kế sách của các nước văn minh đem ra để chữa nạn thất nghiệp, tựu chung cũng là những phương sách có thể ứng dụng ở đây được : mở mang kỹ nghệ, khuyến khích công thương, cải cách thuế má và vấn đề tiền tệ... Về phương diện ấy, vấn đề nhân mãn thật chịu ảnh hưởng của những vấn đề khác rất quan trọng.

Nhưng ta không nên tham quá. Vả cũng không thể tham được. Ta cũng không nên quên rằng dân ta hầu hết làm nghề nông và sinh sống trong khuôn khổ của gia đình. Vậy, việc dễ dàng hơn hết, là mở mang những kỹ nghệ nhỏ trong gia đình. Chính phủ có thể khuyến khích được những nghề ấy : hoặc đem tiền thưởng cho họ, hoặc tìm nơi tiêu thụ cho họ. Bên nước Pháp, chính phủ đối với kỹ nghệ trong nước, thường dùng lối khuyến khích ấy. Bên ta, những nhà trồng cao-xu, trồng cà phê cũng được vậy. Nếu nói rộng ra, thì những nhà làm những kỹ nghệ nhỏ, tưởng cũng có thể như vậy được.

Rồi đến phương sách thực dân. Không phải sự di dân ra ngoài nước, đến Tân thế giới hay một nơi xa lạ khác, — vì dân An-nam vốn không ưa vượt bể để tìm cái sống buồn nản ở những đồn điền mênh mông, dưới quyền thế khắt khe của lũ cai ít lòng thương người. Tôi chỉ muốn nói sự di dân trong nước, nghĩa là đem người ở nơi đông đúc đến những nơi còn hoang dã. Mà đất đai, nào ta có thiếu đâu : những ruộng lầy phù nhiêu trong Nam, những khoảng đất rộng hoang phế ở bên Lào, và ngay ở Bắc-, những thung lũng ở thượng du và những miền đồi núi dịp dàng ở trung du.

Chính phủ đã để ý đến việc này từ lâu. Ngày xưa, đời Thiệu-trị, Tự-đức, nhà vua đã di dân rồi : cả một huyện Tiền-hải, chính là công trình thực dân của ông Nguyễn-công-Trứ vậy. Đến nay, nổi chí ấy, chính phủ Bảo-hộ cũng đã thí nghiệm nhiều lần, nhưng thường gặp sự thất bại.

Sự thất bại ấy, nguyên nhân phiền phức lắm, nhưng tựu chung cũng không ngoài hai, ba điều kiện mà họ đã sao lãng hay không để ý đến.

Muốn cho công cuộc thành tựu, trước hết, phải nghĩ đến khí hậu của nơi đem dân đến ở. Không nói, ai cũng biết cả vùng thượng du bát ngát ở Bắc, gần dân quê như vậy mà nào có ai dám đến sinh cơ lập nghiệp. Nói đến, là họ sợ thất thanh rồi. Nhưng, lam sơn, trướng khí, ma thiêng, nước độc, những nguyên nhân cản trở sự di dân ấy, ở thế kỷ khoa học này, tưởng cũng không đến nỗi làm ta phải bó tay như đời Bành tổ. Một chứng cớ hiển nhiên : tỉnh Cao-bằng, tỉnh Lạng-sơn trước kia người ta cũng sợ như những miền khác ở thượng du. Hẳn chưa ai quên câu ca dao : *Ai lên xứ Lạng cùng anh*... Vậy, tìm cách làm cho khí hậu miền thượng du lành hơn, là tự nhiên không di dân, dân cũng di lên vậy. Vẫn biết việc ấy không phải dễ dàng gì. Nhưng tưởng chính phủ có thể lập một phái bộ gồm có những thầy thuốc, bác học để nghiên cứu riêng về việc đó. Ở Nam triều mà có một bộ Vệ sinh chẳng hạn, tưởng công quả cũng không đến nỗi kém bộ Xã-dân kinh tế chút nào.

Nhưng thế cũng chưa đủ. Còn cần phải biết tâm lý người An-nam nữa, như lời ông Robin đã nói. Ông Robin bảo rằng dân ta quen làm việc chung trong làng, tổng, trọng sự tôn ti, nếu phải ra sức một mình ắt là sợ sệt. Cho nên ông tính theo đuổi công cuộc thực dân như lối xưa : Sáng lập ra từng làng thực dân rồi cho một «ân nhân» họ đem đến ở một lượt.

Phải, dân ta vốn có tính ấy... và tính khác nữa.

Họ vướng víu vào làng nước, vào họ hàng. Họ mang theo trên vai họ cái gánh cổ tục nặng nề mà... vô ích. Trong làng, họ còn mả tổ, mả ông bà, cô chú, họ còn ông thần hoàng của họ nữa. Ở trong làng, họ còn mong thần và ông bà phù hộ. Ra ngoài, họ sợ không ai phù hộ họ nữa, họ sợ mồ mả bỏ hoang mất... Cho nên, cùng cực lắm, họ mới chịu rời ra, họ cũng chỉ mong về ăn giỗ và rẫy mả mà thôi! Theo họ, «ông bà» yên là họ mãn nguyện rồi.

Chính những cổ tục ấy là sự trở ngại lớn nhất cho sự thực dân, cũng như nó là sự trở ngại lớn nhất cho sự tiến hóa của dân tộc này.

Cho nên, ta phải theo mới, hô hào cho dân ta bỏ những hủ tục kia — mỹ tục của bọn tồn cổ, — đem lại cho một đời sống mạnh mẽ, hợp lý hơn. Phải đem cho họ cái học mới và bộ óc mới như chúng tôi đã nhiều lần hô hào : Tương lai của nước ta dựa vào đấy vậy.

Tứ-Ly

CÁC ÔNG CHỦ BÁO

Ông Vũ đình Long đã tử công phu luyện đôi thần kiếm có phép nhiệm màu chọc vào bạc như chọc vào bùn.

CÙNG ĐỘC GIẢ TIỂU-THUYẾT THỨ BẢY

Qui vị muốn giữ tập Tiểu Thuyết Thứ Bảy cho khỏi thất lạc xin đem lại :

Nhà chuyên môn đóng sách và mạ chữ vàng

TRUNG-KÝ 36 SINH TỪ HANOI - TONKIN

Nhận đóng (một năm 52 số đóng làm 2 tập)

Đóng carton gáy toile fort bìa hoa 0$30 (cả mạ chữ vàng 0$50). Đóng carton gáy da 0$50 (cả mạ chữ vàng 0$70) (cần lắm có thể lấy trong 12 giờ đồng hồ vì nhiều thợ khéo) Qui vị có nhiều sách muốn đóng, không tiện mang lại xin cho biết chỗ ở bản hiệu sẽ phái người mang mẫu lại nhận giá tận nhà.

Cam đoan : Mỹ thuật nhanh chóng và rẻ nhất Hà thành

muốn chứng « lời nói » ấy xem có « đi đôi với việc làm » không? quý vị chiếu cố sẽ biết... **TRUNG-KY RELIURE!...**

Nên nhớ : ! ! — Những ông mắc bệnh tinh đã khỏi lẽ cố nhiên thận kém để lâu sinh nhiều bệnh khác như đau ngang lưng, 2 hòn ngoại thận sa xuống thành bệnh thiên trụy rồi sa dì. Những ông cứ ốm vặt luôn luôn. Những ông không thể giao hợp với đàn bà hoặc nồi mà không bền. Những ông di mộng tinh — Những ông khí hỏng không con. Các cụ già yếu ăn ít ngủ thường hay đau lưng và những ông thân hình tiều tụy lử khử không đủ sức làm việc nên nhớ uống **NGŨ HÀNH SINH KHÍ** *là một cơ quan nào trong người cũng khỏe. Nửa lễ 2$60 ; một lễ 5$.0 (chỉ nửa lễ đã khỏe lắm rồi, chúng tôi xin giữ danh dự trong nhời nói). Các ngài chỉ bỏ 2$60 một lúc mà được việc còn hơn là dùng các thứ khác, giá mỗi lần không mấy nhưng dùng đến vài chục lần vẫn chưa được việc gì. — Ngài nào chẳng may mắc phải bệnh tinh nên đến chúng tôi thì vừa không tốn tiền vừa mau khỏi. Tỉnh xa viết thư về hỏi. Thuốc Tim La 0$45. Lậu 0$30. —* **AN PHÚC HOÀN** *trị ăn không tiêu, chậm tiêu, dạ dầy yếu, dầy hơi, ợ, không biết đói v. v... giá 0$20.*

Bông Lai 32 Route de Hué — Hanoi

TRƯỚC VÀNH MÓNG NGỰA

LUẬT NÀO

Hôm ấy, phiên tòa đông hơn mọi lần. Có lẽ vì bị cáo nhân là một người trong Hoàng phái. Vĩnh Dung, ví thử gặp bước may, thì cũng mũ cánh chuồn, cân đai hổ tử, hống hách lắm. Nhưng, ở thời buổi nhố nhăng này Dung muốn làm anh chàng Don Quichotte nhỏ cũng không nên thân. Khổ mặt sương sương, trán cao, mắt sáng, nhưng cặp môi mỏng dính, Dung lặng yên đứng nghe ông chánh án kể tội.

ÔNG CHÁNH ÁN *(nghiêm nghị)* — Ông là người có học. Phải biết đội xếp là những người nhà nước đứng giữ trật tự và thi hành luật nước. Vậy sao ông lại ngang tàng mắng, chửi người ta ?

VĨNH DUNG — Chúng tôi oan, chúng tôi không đánh y. Chúng tôi không chửi y.

Ô.C.A. — Thế ra y bịa, tại ở y cả.

V.D. — Y nghe lầm, y hiểu lầm tôi. Thấy y bắt một người đi xe đạp không có đèn, rồi lăng mạ và tát họ, tôi có can-thiệp, hỏi y theo luật nào mà bắt người ta, theo luật nào mà đánh người ta : có thế thôi.

Ô. C. A. *(mỉm cười)* — Chỉ có thế thôi ? Thế thì có lẽ ông cũng trông lầm : Y không lăng mạ người ta, chính ông lăng mạ y. Ông có làm đội xếp không ?

V. D. *(ngơ ngác)* — Không !

Ô. C. A. — Thế thì ông để người ta làm việc của người ta, ông đi làm việc của ông. Lần trước, ông cũng đã lăng mạ người ta rồi.

V. D. — Bẩm không. Lần trước, tôi thấy y đi xe đạp không có đèn. tôi có tò mò hỏi y xem luật nào cho phép đội xếp như y được đi xe đạp không đèn...

Ô.C.A.— Ông tò mò... Sao ông không tò mò đi mua sách luật về mà xem ? Ông không biết thì đi học, đội xếp có phải là giáo sư ở đâu Ông nên biết : ông thấy đội xếp làm việc phi pháp, như chửi, đánh người ta, thì ông chỉ có quyền viết thơ lên sở cẩm hay cho ông biện lý mà thưa.

Vĩnh Dung nghe nói đứng ngay người ra.

Còn người làm chứng, thấy đội xếp bị lăng mạ, cũng đứng ngay người ra mà nghe ông chánh án, mãi đến khi ông ấy hỏi mới vội vàng trả lời :

— Tôi bắt một người đi xe đạp không có đèn. Ông này ở đâu chạy lại sừng sộ hỏi tôi luật nọ luật kia, bảo tôi ngu dốt... dọa đăng báo và bảo tôi là anh-bê-xin.

Ô. C. A. *(mỉm cười)* — Mà anh chàng kia cũng không bao giờ đăng báo.

Rồi tòa phạt Vĩnh-Dung một tháng tù án treo.

Buồn rầu, Dung bước ra, quên không hỏi ông chánh án đưa vào luật nào mà phạt mình, và ông ấy theo luật nào mà ngồi xử án...

Dẫu sao, Dung chắc cũng được một điều an-ủi : dọa người đội xếp đăng báo thì bây giờ câu truyện đăng lên báo thật.

Tu Ly

TẬP KIỀU

Kẻ nhìn tận mặt, người e cúi đầu.

NGƯỜI ĐỌC TRUYỆN

TRONG một số báo trước, tôi đã nói về các loại truyện khác nhau. Người đọc truyện cũng chia ra lắm hạng. Mỗi hạng có một sở thích riêng. Có người ưa đọc truyện trinh thám, thích những cảnh bí-mật và ghê sợ — có người ưa đọc truyện văn chương, có người ưa đọc truyện phiêu-lưu mạo-hiểm.

Nhưng sự phân biệt đó không có gì là rõ rệt và nhất định. Một độc giả có thể thích xem nhiều thứ truyện khác nhau.

Như ý tôi, sự phân biệt căn cứ vào cái « ý » có lẽ đúng hơn. Như vậy, người đọc truyện có thể chia ra hai hạng : một hạng chỉ tìm trong truyện — bất cứ truyện gì — một vài giờ giải trí cho đỡ buồn, và khi buông quyển sách xuống, không còn nhớ gì về truyện nữa.

Một hạng — ít lắm — đọc truyện vì thích những cái mới lạ, thích thưởng thức những công trình sáng kiến, hay ưa tìm những cái nghĩa lý mới mẻ. Nói tóm lại, là họ thích và muốn biết cho rộng.

Ở nước ta, có nhiều sự đáng để ý.

Những người thích đọc truyện đứng đắn và có nghĩa lý, đều đọc các truyện chữ tây, vì lúc ấy ta chưa có truyện có giá trị.

Chỉ có hạng độc giả phụ-nữ là nhiều: vì nhàn rỗi không có gì giải trí, nên họ sô nhau xem truyện, bất cứ truyện gì. Hồi đó là hồi những truyện như Song phượng kỳ duyên, Tái sinh duyên, Nữ quân tử. Mạnh lệ quân với Băng Tâm là hai người bạn yêu của phụ-nữ.

Rồi đến những truyện tình ... Thời kỳ này bắt đầu sự sản xuất truyện quốc ngữ, của các văn sĩ ta làm ra — tuy những truyện đó còn non nớt, vụng dại và phỏng theo truyện Pháp.

Rồi đến bây giờ, truyện có giá trị của ta làm ra bắt đầu có nhiều, và đủ một kho sách cho gia đình ham đọc. Những truyện đó mở một thời kỳ mới trong lối truyện và có một tương lai rất rực rỡ.

Cái bài học mà ta lấy ra ở những sự trải qua đó, là người đọc truyện ở nước ta, không phải chỉ thích những truyện vô nghĩa lý hay tầm thường. Nếu họ ham đọc những truyện như Tái sinh duyên, chẳng hạn, chỉ tại là vì ta không có truyện hay cho họ đọc.

Không phải cái thích của người đọc truyện làm khuôn mẫu chắc chắn cho người viết truyện. Trái lại chính người viết truyện phải cho người đọc truyện cái tính ưa thích những sự mới mẻ, phải làm phát triển trong người đọc những cái thích trong sạch, không có hại.

Đó phải là cái mục đích của những người viết truyện hay xuất bản truyện. Vả có như thế, thì truyện của ta mới tiến đến chỗ hay được, mà người đọc mới trở nên những người biết thưởng thức cái hay cái đẹp.

Thạch Lam

TỰ VỊ NHÂN VẬT

SỐ 14 — Ô. TRIỆU-VĂN-YÊN

Câu trúng giải :

Ông bầu thể thao ở Saigon, đã bắt «chim» bóp cho nó đẻ ra... trứng vàng.

Nguyễn-đại-Lực, Huế

Những câu khác :

1. Trong làng « thể thao dạ dày », ông đứng vào bậc nhất.

2. Cùng với Chim và Giao, ông họp thành bộ ba tướng sĩ tượng điều : Chim và Giao, là tướng sĩ chỉ mưu trận mạc, còn ông là tượng mô giữ chức trách nặng nề đưa tướng sĩ đi về và thay mặt tướng sĩ đi dự tiệc khi tướng sĩ mệt.

Tư-Kha

Ông thay mặt cho Chim Giao và thay miệng cho Chim Giao để đi dự tiệc.

Tư Luyện

Đá nam châm hút các món thể thao.

Nguyễn-tiến-Lợi,

Người hâm mộ, sinh thể thao nhất nước Nam. Khi nào có dịp là không chịu bỏ qua, thậm chí trên mặt bể, giữa lúc đương lảo đảo vì sóng, mà ông cũng biểu diễn được một cuộc thể thao lừng lẫy.

Đắc,

Ông bầu gặp nước..... bí : vô duyên với quần vợt, vội bám lấy bóng tròn, cố lăn lưng chịu đấm, ăn xôi.

Nam-Hưng,

MUA NĂM

PHONG HÓA

và

NGÀY NAY

Ai rủ được 3 người mua 1 năm báo sẽ được biếu 1 năm
Ai rủ được 2 người mua 1 năm báo sẽ được biếu 6 tháng

(Người rủ sẽ được báo biếu mãi nếu hai người kia mua báo mãi)

MUA « NGÀY NAY »

trước khi báo ra được biếu thêm 3 tháng

Bức thơ ngỏ, gởi chung cho các liệt vị Thương gia Nam-kỳ:

Thưa các Ngài, nhà thuốc **NAM-THIÊN-ĐƯỜNG** *Hanoi là một nhà thuốc nam ra đời đã lâu năm, to nhất và danh tiếng nhất xứ Đông-pháp, chuyên môn khảo cứu các khoa y học thuốc nam thuốc bắc rất công phu, có thật tài, nghiên cứu chế tạo đủ hết các thứ thuốc cao, đan, hoàn, tán, bệnh nào có đủ thuốc ấy đã được đồng bào xa gần hoan nghinh tin dùng rất nhiều, vậy sự công hiệu của các thứ thuốc thế nào, đã có những người dùng thuốc hiểu rõ, bản cục không cần phải khoe khoang, xưng thánh, xưng thần, nói hay nói khéo như mấy nhà thuốc khác. Muốn cho đồng bào Nam-kỳ và đâu đâu cũng dùng được thuốc* **NAM-THIÊN-ĐƯỜNG**, *cho nên bản cục muốn đặt một nhà Tổng-đại-lý (agent général) tại Saigon để thay mặt Tổng-cục mà đặt nhiều chi-điểm ở các tỉnh Nam-kỳ để bán các thứ thuốc của bản cục chế ra. Vậy ngài nào muốn làm xin cứ gởi thơ cho nhà thuốc* **NAM-THIÊN-ĐƯỜNG, 46 rue des Phúc-Kiến Hanoi** *mà thương lượng.*

VUI CƯỜI

Của Jock

Giảng địa dư

Lý Toét đang uống rượu. Thằng con đi học về, chạy lại hỏi :

— Bố ơi, thầy giáo bảo quả đất quay, mà sao không thấy nó quay ?

— Mày còn bé biết gì.

Của Đ.Đ.N.V.

Trăm, nghìn lạy thánh

Tiếng trống nhịp nhàng, tiếng đàn hành thót bên hàng xóm.

KHÁCH — *Tôi rất ghét lên đồng.*

CHỦ NHÀ — *Vợ tôi mà lên đồng, tôi biết thì...*

Vợ ở trong nhà đi qua, quắc mắt lườm.

CHỦ NHÀ (nhanh trí) — *Tôi biết thì tôi đốn thủ, khể thủ, bái thủ, trăm lạy thánh, nghìn lạy thánh, để ngài phù hộ cho tôi ra khỏi...* (thấy vợ đi xa)... *tcái ách có bà vợ hay lên đồng nhảm.*

Của N.H.N., Hanoi

1. Thỏ kêu rầm rĩ

Ất và Sửu là hai anh em bạn thân cùng làm việc ở mỏ than Hongay. Ất thường mời bạn đến ăn cơm chiều mà bữa nào cũng có thịt thỏ. Cứ mãi thế, sau Sửu lấy làm lạ hỏi :

— Này, anh làm thế nào mà kiếm được lắm thỏ thế ? Chợ không có bán, mà vùng này cũng không có thỏ kia mà.

— Có, thỏ vùng này nhiều lắm, anh không biết đấy. Đêm nào nó cũng đến kêu rầm rĩ. Tôi bắn cứ đoành, đoành luôn tay.

— Ồ ! Nhưng mà thỏ có biết kêu đâu.

— Ấy có, có chứ, nó kêu hăng lắm, kêu như thế này : miaou-miaou...

2. Nhanh trí khôn

Sẩm tối, một bác nhà quê, tay cầm gậy, vai vác một đẫy trinh đi qua một vùng đất bỏ hoang vắng vẻ.

Thình lình một người trông mặt mũi hung tợn ra chặn đường :

— Anh có tiền, ít ra anh phải biếu tôi một nửa.

Bác nhà quê bối rối, gãi tai, rồi định tâm ngay được, bác trả lời anh cướp đường :

— Được rồi, tôi cho anh một nửa, nhưng anh phải hứa với tôi rằng anh kia không đòi chia của tôi nữa kia.

Anh cướp đường vẫn yên trí có mình anh, sửng sốt hỏi :

— Anh kia là anh nào ?

Rồi anh quay nhìn lại đằng sau.

Thừa cơ, bác nhà quê dáng cho một gậy lên đỉnh đầu anh cướp đường, rồi vác tay nải chạy một mạch.

NỤ CƯỜI NƯỚC NGOÀI

ĂN CẮP Ở HÀNG BÀO CHẾ

— Tao mày chia nhau cho công bằng. Mày đương mắc bệnh sốt thì mày lấy mấy hộp kỳ ninh, còn tao thì lấy tiền.

(RIC ET RAC)

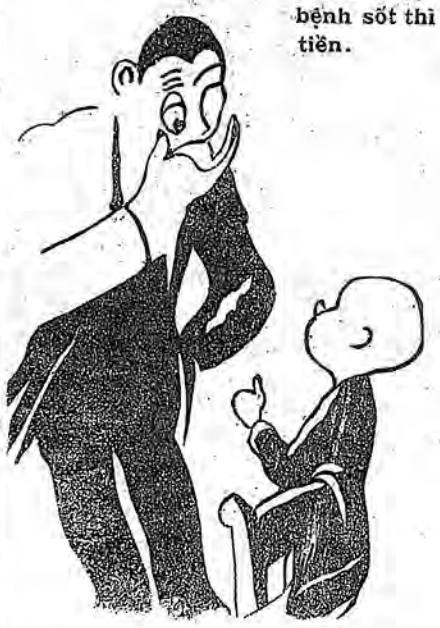

— Bé lấy hạt giẻ đấy phải không ? Cứ nói thật cậu không mắng đâu.

— Vâng.

— Thế bé lấy gì để đập hạt giẻ ?

— Bé lấy cái đồng hồ vàng của cậu.

(DIMANCHE ILLUSTRÉ)

Một ngài lạc quan.

(HUMORISTICKE LISTY)

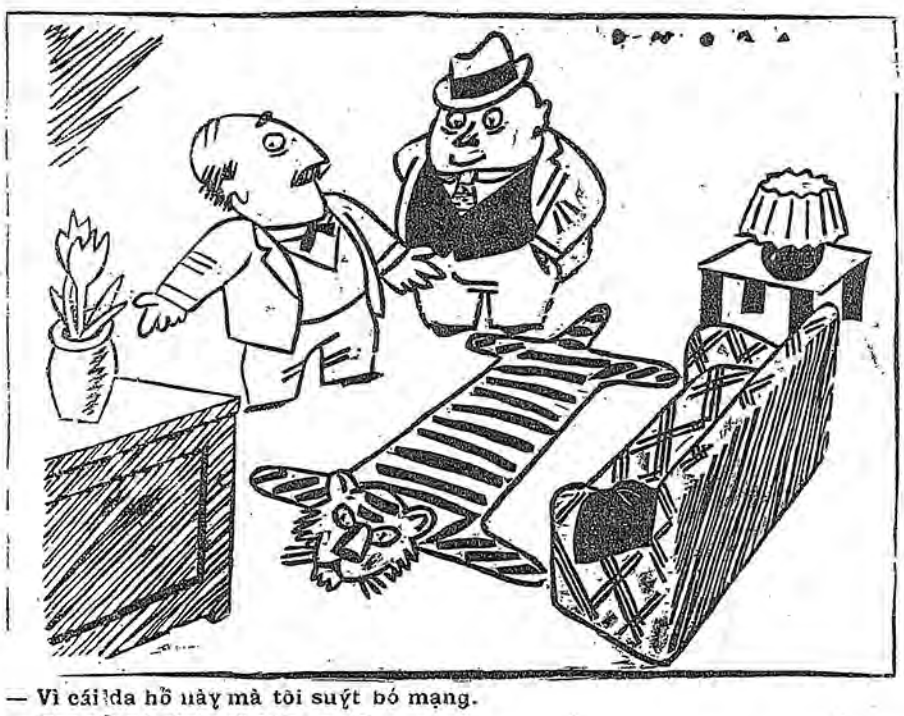

— Vì cái da hổ này mà tôi suýt bỏ mạng.

— Con hổ nó định vồ bác sao ?

— Không, tôi đi trên da bị chượt chân ngã đụng đầu vào tường. (IL TRAVASO)

TÒ MÒ Ô

DÂN SỐ NHẬT BẢN

CỨ bằng vào những con số ở sổ thống kê năm vừa qua thì ta thấy dân số Nhật-bản tăng rất gấp.

Hiện nay, hình như nước Nhật đã có trên 100 triệu người — cứ theo trong các sách địa dư gần đây, chỉ có dưới 60 triệu. Vậy so với dân số Mỹ, Nhật chỉ còn kém chừng hai triệu người, mà có thể chỉ nội trong thế kỷ này, khoảng năm 1950-1960, dân ố Nhật sẽ vượt dân số Mỹ.

Số sinh sản ở các thành phố Nhật rất nên đáng chú ý. Ở Tokio, dân số đã tới 6 triệu, tức là kể từ năm 1920 số dân ở đấy đã tăng gần gấp đôi.

Như thế, kinh đô dân Phù-tang nay đã trở nên thành phố thứ nhì thế giới và chỉ còn nhượng bộ có Nữu-ước.

MÁY NÓI TRÊN CAO 5000 THƯỚC

MỘT đường giây nói cao nhất thế giới vừa mới đặt xong ở Nga. Đường ấy nối thành phố Carbadinie với ngọn núi Elbrouz là ngọn núi cao nhất dãy Caucase. Những giây nói phải đặt cao lần từng độ một, trước hết ở ngọn Krougozoz cao 3.2 0 thước, đến ngọn Onze 4.250 rồi đến ngọn Elbrouz cao 5.642 thước.

Như thế hẳn là từ nay trở về sau, người ta có thể nói truyện với nhau bằng máy nói ở trên những ngọn núi trọc trời mà khoa học về lịch sử các thần-linh đã cho chúng ta hay rằng đó là chỗ mà thần Prométhée (1) đã bị trói.

NẠN Ô-TÔ

GẦN đây, ở Nữu-ước, người ta có lập một bản thống kê những tai nạn ô-tô. Cứ trông đó, người yếu bóng vía có thể sởn tóc gáy.

Nội trong năm 1934, trên các đường bên Mỹ, có 35.769 người chết về ô tô.

Đó có lẽ vì số ô tô lưu hành nhiều quá. Số giấy chính phủ cho phép mua ô tô có 24 triệu 93 vạn 3 nghìn 403 cái, tính ra cứ 5 người, thì một người có ô tô.

Tuy thế, dân Mỹ cũng chưa chiếm được chức quán quân về cái tai nạn đau lòng ấy. Muốn rõ, ta chỉ việc so sánh con số đó với Anh-cát-lợi : đây ở cứ 2.416.250 giấy phép là có 7.273 nạn chết về ô tô : tức là số xe lưu hành kém Mỹ 12 lần mà số nạn chết về ô tô chỉ kém có 5 lần. Đối với những con số ghê gớm ấy, số người chết về các bệnh tật tưởng hình như không có nghĩa lý gì hết.

Hiện ở Mỹ, người ta đã lập ra những hội ở khắp các nơi để hết sức bài trừ cái nạn dữ dội ấy, nhưng số nạn vẫn không thấy giảm, ấy là từ hồi «kinh tế lung lay», số các xe máy đã giảm đi tới gần 2 triệu.

(1) Thảo khai sinh lập địa, thần lửa Prométhée vì đã đánh cắp lửa trên trời mang xuống trần gian, nên bị đức Ngọc-hoàng sai trói vào đỉnh dẫy núi Caucase. Prométhée đã bị diều-hâu moi gan nếu không có Hercule đến cứu.

HANOI BAO

Tuần-báo ra ngày thứ tư, giấy 32 trang (16 × 25) bìa in hai mầu. Nhiều tranh, ảnh đẹp. Số nào cũng có hai tiểu-thuyết dài, bốn truyện ngắn, thời-sự phê-bình và văn thơ của các nhà văn mà các độc-giả đã từng quen tên biết tiếng.

Giá báo : mỗi số 0$03, sáu tháng 0$70, một năm 1$30.

Thư và mandat mua báo gởi cho :

M. le Directeur du HANOI BAO

88, Route de Hué — HANOI

HỒNG-KHÊ

DƯỢC PHÒNG

88 Route de Huế Hanoi (sáng lập tại Hanoi từ năm 1922)

Có lương-y xem mạch bốc thuốc chén, bán thuốc bào chế. Có trên 80 phương thuốc gia-truyền chế thành thuốc viên, thuốc bột, thuốc cao, thuốc nước, đóng hộp, đóng chai, hợp phép vệ sinh và rất mỹ-thuật, chữa đủ các bệnh người lớn, trẻ con. Có đại-lý và chi-điểm khắp cõi Đông-dương.

Các ngài có bệnh ở gần xin mời quá bộ lại, ở xa xin viết thư về kể bệnh, gởi thuốc theo cách lĩnh-hóa giao-ngân.

Có sách thuốc nói rõ các căn-bệnh và công-dụng các thứ thuốc để biếu các qui-khách.

TÍNH TINH NGHỊCH CỦA ÔNG HOÀNG XỨ GALLES

CÁCH vài năm đây, ông hoàng xứ Galles có truyền bá một cái « mốt » rất ngộ nghĩnh. Ông học đan và cả ngày chỉ cặm cụi đan những thứ lặt vặt trang sức cho đàn bà. Các phu nhân và công nương, công tử trong quí phái đều răm rắp theo cái gương cao quí ấy mà xô nhau đan, khiến hoàng tử phải cười thầm... Có người hỏi ở đâu đã đem đến cho ông cái sở-thích lạ lùng ấy, thì ông hết sức nghiêm trang đáp :

– Đan, tức là rèn tập chí kiên nhẫn, tập định trí, suy xét, cân nhắc, học khôn ngoan và rất thích hợp để luyện cho một người quen với cái nghề rất khổ là «nghề làm vua ».

Người ta không biết rằng đó có phải là một câu trả lời khôi-hài thâm trầm và ý vị... không. Nhưng với một người khác, ông đã nhủ rằng : « Khi đan, người ta không nghĩ ngợi gì hết ».

N H.N.
(*Lược dịch*)

ĂN KHỎE

TRƯỚC người ta cứ tưởng chỉ có người Romains là hay tiệc tùng và ăn khỏe, nhưng xem ra dân tộc vài nước văn minh ăn cũng chẳng kém gì họ. Về năm 1475, nếu ta nhớ tới đám cưới ông công tước Landsuht thì đủ rõ trong có 8 ngày mà các người đến dự lễ cưới đã ăn hết 300 con bò, 63 000 gà vịt, 500 con ngỗng, 75.000 tôm hùm, 75 con lợn, 160 con sóc, và uống hết 366.000 lít rượu còn gì. Lại một người ăn rất khỏe tên là Ausbach, cân được 200 ki-lô, đo quanh bụng được hai thước ; khi chết người ta cân gan anh ta nặng năm ki-lô, phổi bốn ki-lô và quả tim một ki-lô rưỡi.

Bên Đức lại có một gia-đình năm nào cũng ăn hết hai, ba con bò, 4, 5 con lợn, rất nhiều cừu, chừng hai chục ngỗng hàng tá bê, tất cả độ 250 đến 300 ki-lô thịt. Lại có người chủ trại mỗi buổi sáng ăn lót dạ đến 30 quả trứng, 150 con sò và uống hết ba chai rượu.

Một người nữa tên là Paul Butterbrodt về đời Louis XVI mới lạ nữa : anh ta ăn khỏe, cân nặng 500 ki-lô, và khi chết, người ta phải phá cửa ra mới khiêng sang lọt qua.

Một người cân nặng 300 ki-lô đã hiếm, huống hồ lại cân nặng những 500 ki-lô... Thật là những người anh hùng ăn !

B.Q.
(*Thuật*)

CABINET D'ARCHITECTE
12 Borgnis Desbordes
LUYỆN - TIẾP
ARCHITECTES DIPLOMÉS

(*Tiếp theo*)

LO NGẠI

NGÀY khai trường, tưng bừng rộn rịp. Tôi được cử vào dạy lớp nhì B.. Trong lớp có 60 học trò. Buổi đầu đứng trước năm, sáu mươi đứa trẻ, đứa nào cũng có vẻ thông minh đĩnh ngộ và chỉ kém tôiba, bốn tuổi là cùng vì năm ấy,tôi mới 18 tuổi — tôi mới chợt hiểu rõ câu e ngại của ông đốc. Tôi rất lo không biết có dạy nổi được họ không. Về học vấn, kể mình làm thày họ cũng tiềm tiệm được, nhưng về giáo-dục, tất nhiên là mình không thể chu-đáo được rồi. Chính mình cũng đang ở thời kỳ phải người rèn rũa tính nết thì còn dạy giỗ được ai ?

Tuy vậy, tôi cố làm ra vẻ một ông giáo đạo mạo, dẫu rằng nét mặt tôi còn non toẹt và tôi đang ở cái tuổi vui vẻ chỉ muốn cười đùa như họ. Nếu tôi không nghiêm thì họ sẽ đè đầu, cưỡi cổ mất. Nên mỗi khi họ thì thào nói truyện là tôi gõ thước xuống bàn, lên giọng đạo-mạo quát :

— Im !

Bắt chước mấy cụ giáo già, tôi muốn trước khi bắt đầu dạy, khuyên nhủ họ

mấy câu. Như là đem so sánh lớp học với một gia-đình mà bạn bè phải đối với nhau như anh em, thày trò đối với nhau như... cha con ! Nhưng hai tiếng ấy, chướng quá. Mình 18 tuổi mà lại gọi người 13, 14 tuổi là con, thì vô-lý ! Mà không gọi thế thì các cụ già lại cho là phá hoại đạo-đức. Thật khó nghĩ ! Sau muốn cho êm truyện, tôi chả nói lôi thôi gì cả, chỉ bảo vắn tắt mấy câu :

« Trong năm nay, các anh phải chăm học, anh nào lười sẽ phạt nặng... »

Các cậu học trò mỉm cười, tựa như chê tôi chỉ biết « dùi dục chấm nước

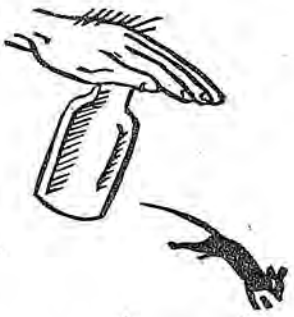

cây », chứ không biết ăn nói văn hoa như các thày giáo khác.

HỌC TRÒ VÀ LỚP HỌC

Lớp học có 60 học trò sàn sàn từ 11 đến 15 tuổi. Đủ các hạng : chăm chỉ, lười lĩnh, lễ phép, nghịch ngợm, lù đù, tinh quái. Tuy vậy, năm ấy, tôi cũng được yên ổn như thường, học trò không dám thấy tôi bé mà trêu ghẹo.

Không những thế, họ đối với tôi lại mến. Chiều hôm khai trường, ở nhà tôi tấp nập những cha mẹ học trò, người mang biếu thức này, kẻ đem cho thức khác : chè, lê, gà, gạo, đủ thứ, lại kèm thêm cả... tiền nữa.

Ai đưa gì, tôi cũng ngượng ngập từ chối, có khi không được tôi phải phát gắt, thành ra nhiều người phật ý, cho tôi là gàn giở, kiêu ngạo. Họ không hiểu sao một thằng nhãi con lại khác đời đến thế.

Nào có phải tôi gàn giở và kiêu ngạo ! Chỉ vì tôi không đủ tư cách để nhận lễ đó thôi. Thảo nào xuốt đời tôi vẫn chỉ là một anh nghèo kiết !

Đi dạy học, tôi kinh nghiệm ra rằng : phần nhiều học trò trăm chỉ ngoan ngoãn, khi còn ở nhà trường đối với thày thì lãnh đạm, khi lớn lên ra đời chỉ là những người công chức trung thành, người chồng và người cha tốt mà thôi.

Trái lại, những người nghịch-ngợm, tinh quái, thày càng mắng phạt bao nhiêu lại càng mến thày bấy nhiêu. Sau này, ra đời, phần nhiều là người thạo việc, thảo vát và có khi lại chiếm được địa-vị cao trong xã-hội.

Lớp tôi là một cái buồng rộng, có nhiều cửa sáng sủa, sạch sẽ. Bên trong kê bàn giấy của tôi và hai dãy bàn ghế học trò. Mỗi khi đứng trên bục cao trông xuống thấy lố nhố những đầu, cũng vui tệ.

Ở trường có treo các tranh về tạp vật học và địa-đồ các nước. Địa-đồ Bắc-kỳ thật là cái đanh đóng trước mắt tôi, vì tôi chả ra gì cũng làm được đến chức thày giáo mà trông vào đấy còn có chữ không hiểu. Ở bức bản đồ ấy, dưới một cái vạch xanh ngòng ngoèo đi từ địa giới Tàu đến vịnh Bắc-kỳ có đề chữ : « Fleuve Rouge ou Sông Coi. » Fleuve Rouge thì tôi hiểu là Hồng Hà rồi, nhưng Sông Coi là gì chứ? Coi là chữ tây hay chữ annam.Là chữ tây thì sao lại có chữ Sông ở trên ; là tiếng ta thì chữ Coi là cái quái gì ?

Ngoài địa-đồ Bắc-kỳ ra, lại còn một thứ làm cho tôi lúc nào ngó tới cũng phải khó chịu. Thứ ấy, người ta gọi là « Musée scolaire » mà tôi thì tôi cho là « ô thuốc của anh lang băm. »

Musée tức là một cái tủ, đựng tất cả các khí cụ dùng để dạy học như thóc, gạo, ngô, khoai, kê, lạc, đậu rượu,... Mỗi thứ đều bỏ vào một cái lọ, ngoài có gián giấy đề tên. Những thứ kồng kềnh như than đá, quặng, kim khí thì để ở ngoài.

Những thứ ấy, khi dạy học trò đưa cho họ xem cho dễ hiểu, kể ra cũng có ích thật. Nhưng nhiều người coi nó như mục đích của sự học, nên thành lắm truyện lố lăng. Có ông ngâm cả rắn, rết vào những cái phẫu to tướng trông hệt như những phẫu hàng của mấy chú lang Khách ở chợ Đồng Xuân. Thậm chí, có ông ngâm cả con... chuột chết nữa.

Nói đến chuột, lại nhớ đến một ông giáo ở T. B. biết thóp buổi ấy ông thanh tra đến khám, nên mang đủ khí cụ đến dạy học. Khí cụ ấy là một con chuột bỏ vào trong lọ.

Khi ông thanh tra vào lớp, ông giáo mang lọ ra, con chuột hoảng sợ, chồm lên nhảy xuống, chạy xung quanh lọ. Học trò cười nôn cả ruột.

Lần ấy, thày giáo được 19 điểm rưỡi và lại được thêm cái huy hiệu rất hay ho là... « thày giáo chuột ».

(*còn nữa*)

Song Thanh

Tơ lụa nội-hóa đủ các mầu và các hạng để may y-phục phụ-nữ về mùa Xuân và mùa Hạ năm nay.

Mới về rất nhiều hàng tây hiệu A. G. B. ở Paris.

Mỗi thứ chỉ có hai áo vậy xin kính mời các bạn phụ-nữ kíp đến xem mẫu tại hiệu

MAI ĐE

26 PHỐ HÀNG ĐƯỜNG

thì sẽ mua được hàng tốt và giá hạ.

BỆNH NHÂN — **Chao ôi, tôi đau quá, chỉ muốn chết thôi.**

LANG BĂM — **Ông cần gì phải nhẩc, đó là bổn phận tôi !**

SỮA NESTLÉ
Hiệu con chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH-PHỦ PHÁP

ĐỘC QUYỀN BÁN : **cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v. v.**
Ở TRUNG-KỲ, BẮC-KỲ VÀ CAO-MAN

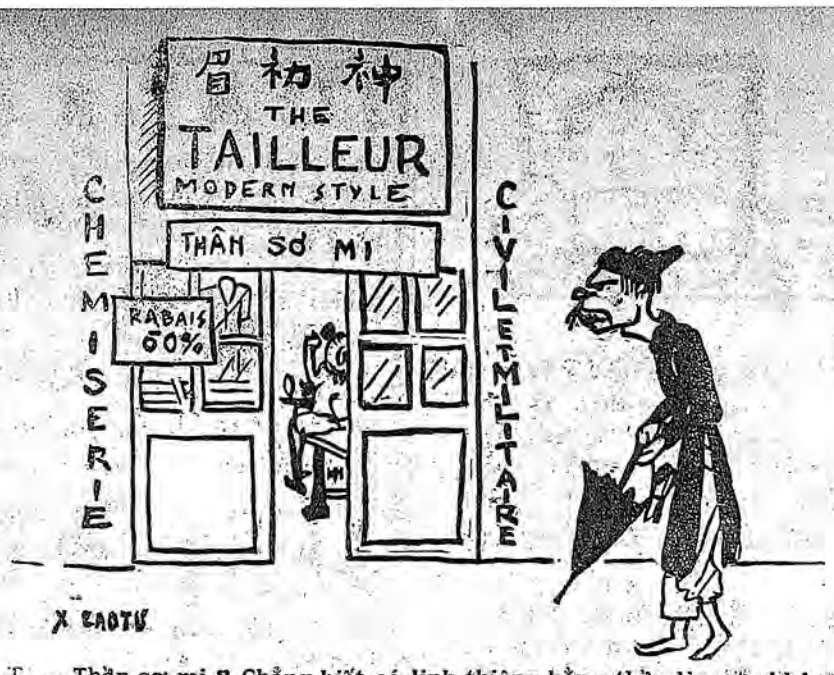

L.T. — Thần sơ mi ? Chẳng biết có linh thiêng bằng thần làng ta không ?

TƯỢNG

BÊN Pháp, mỗi một danh nhân ít ra là có một tượng để lại cho hậu thế ngắm nghía, ngợi khen, và nhất là để có chỗ cho rêu mọc nữa. Họ ưa đúc tượng đến nỗi gần đây, bà hoàng-hậu nước Bỉ chết nạn, họ cũng muốn cả nước và cả các thuộc-địa chung nhau tiền để làm một tiếu tượng bà ấy.

Nhưng bên ta, tượng còn quá hiếm. Ở Hanoi ngoài tượng vua Lê nhỏ siu đứng ngắm nước hồ Hoàn-kiếm để đợi rùa mang nộp trả thanh gươm thần, ta chỉ thấy có tượng Bôn-Be và tượng bà đầm xòeở Cửa Nam là được người ta ngắm đến luôn. Còn một tượng nữa, nhưng không ai để ý : là tượng nửa mình ông Pasteur lim dim ngủ ở bên hồ gươm và tự hỏi mình đến đây làm trò trống gì...

Đó là tượng tây. Còn tượng ta thì những đấng anh hùng, những bậc thánh hiền xưa, không thấy cái nào. Họa chăng có bức tượng đồng của ông Huyện hàm Cửu Nghi.

Ít tượng như vậy tức là một điều khuyết điểm lớn. Ta nên mau mau tìm danh nhân để đúc tượng đi thôi. Danh nhân thì không hiếm : cứ hỏi ông Phạm lê Bổng (ông chủ báo phố hàng Bồ) là ông chỉ ra hàng bồ... Còn đúc tượng có lợi rất hiển nhiên là làm cho hai nhà điêu khắc Khánh, Quyên khỏi nặn những người đàn bà trần truồng để bầy các phòng triển lãm... và ta lại thêm được pho tượng.

Tứ Ly

CỬU PHẨM ĐÈN

XIN giới thiệu một người nên đúc tượng : ông Đức-Thành, một nhà công nghệ nổi giầu về nghề làm đèn.

Năm ngoái, ông đi thi Sơ học yếu lược, để tỏ rằng ông cũng muốn óc ông sáng như đèn của ông.

Thật không kém bên Nga, một bà già đã 70 tuổi còn bắt đầu học chữ.

Quả nhiên năm nay ông được cái cửu phẩm văn giai. Đi học cho óc sáng cũng hơn, vì nếu không, ông chỉ được cái cửu phẩm bá hộ.

Hôm nọ, ông Đức-Thành ăn khao cái óc sáng sủa của mình tốn hơn nghìn bạc (tiền lãi của nghìn cái đèn) ; ông Lê Cường, anh họ ông Đức Thành, chủ Hanoi báo *có về để mừng em cũng có chút danh như mình và để tỏ rằng vì mình làm chủ báo nên em mới sáng óc được như vậy.*

Hôm khao, người ta rước cái cửu phẩm và hai ông bà Đức Thành từ huyện về làng. Thực là danh giá. Để thong thả rồi thiên hạ sẽ đúc tượng kỷ niệm hai bực vĩ nhân.

Như ý tôi, ông Đức Thành trong khi bán đèn cho thiên hạ thắp sáng nhà, thì nên giữ lại một cái đặt vào trong óc của ông cho khỏi tối. Ông nên giữ một cái nữa để cho ông Lê Cường mượn đặng viết báo.

Nhất, Nhị Linh

Hygiène... Santé...
Prix abordable...??
Prochainement ouverture du SALON DE COIFFURE *TRAC*
86, Rue du Chanvre

Họa bài thơ Tản-Đà gửi cho Tú-Mỡ

(Đăng ở Phong Hóa số 181, ngày 3/4/36)

Khoan đã, này hai bác Hiếu ơi,
Đây còn Hiếu nữa, thiếu chi nơi !
Liễu đào lả lướt thân làm thước,
Khuya sớm bâng khuâng chí vọng hoài.
Mặt trắng đã không người hạ cố,
Ngày xanh há để cái xuân trôi ?
Nhắn làng thi-tửu, hai anh Hiếu,
Em Hiếu trong này chỉ hiếu chơi...

Cô Nguyễn-thị-như-Hiếu
Tự Tuấn-Khanh — Nhatrang

Họa thơ Tản-Đà và Tú Mỡ

Tôi cũng trùng tên, Hiếu(1)*, Hiếu*(2) *ơi,*
Vì đâu xa cách những ba nơi ?
Anh gầy, anh béo thơ thăm hỏi,
Em yếu, em đau cóc đoái hoài.
Cuộc thế quản chi bèo bọt nổi,
Tuổi xuân buồn nỗi tháng, ngày trôi.
Hai anh sướng họa vì tên Hiếu,
Động cỡn em hòa mấy vận chơi.

Joséphine Hiếu

(1) Nguyễn-khắc
(2) Hồ-trọng

THƠ THÁCH HỌA

Tứ Hiếu

Đùa nhau, hai Hiếu họa thơ chơi,
Hai bạn trùng tên, đọc cảm hoài.
Trách kẻ vô tình không đoái tưởng,
Khiến ai hữu ý luống bồi hồi.
Tủi thân đào liễu, lòng như dục
Động mối tình xuân dạ khó nguôi.
Thôi ! bởi xa xôi chưa bén tiếng,
Há đâu lạt lẽo chẳng đưa lời.
Nay đã quen biết, thơ trao đổi,
Hẳn hết tê buồn phận lẻ loi.
Hai Hiếu nay thêm hai Hiếu nữa
Ghép vào vừa vặn đũa thành đôi

Tú Mỡ

Phong dao mới

Đầu năm có Dụ vua ra,
Phẩm hàm thăng trật người ta vui mừng.
Nhất dân làng « gãi » tưng bừng,
Hi ha hí hửng xem chừng vinh vang.
Lắm ngài vênh váo khoe khoang
Sắp lên quan Thị quan Hường nay mai.
Pháp-Lan, nước lắm anh tài,
Chung qui chỉ có bốn mươi ông Hàn.
Nước mình hàn chứa hàn chan
Ông hàn ông gắn cơ man là người
Phen này hàn mới ra đời.
Kẻ khao, người vọng, hẳn thời biết nhau.
Vịt, gà, dê, lợn, bò, trâu,
Không dịch mà chết biết đâu là chừng !
Các tí nấu rượu vui mừng
Có cơ trôi chẩy vạn thùng tô-nô.

Tú Mỡ

TRÊN CON ĐƯỜNG VÀO CHÙA HƯƠNG

A di đà ...

...phệt.

CHUNG QUANH CÔ LÊ THỊ LỰU

CÁC báo trong Nam và ngoài Bắc có tường thuật việc lôi thôi xảy ra ở trường vẽ Gia-định giữa cô giáo Lựu và các học sinh.

Nguyên nhân câu truyện đó không báo nào thuật một cách rõ rệt.

Người ta nói « hình như » và « nghe đâu » cả.

Hình như cô Lựu có nói một câu so sánh tài vẽ của học sinh trường ấy

Các bà đau

Nếu các bà thấy trong người rũ rượi, dạ dưới đau đ khi lẫn cả máu, cả mủ, hẳn các bà đã biết bị một tro
1°) HƯ TRỆ TỬ-CUNG — Kinh nguyệt không đều lâu ngày tử-c
2°) NỘI THƯƠNG TỬ-CUNG - Lúc sinh đẻ trắc trở làm cho n
3°) NHIỄM ĐỘC TỬ-CUNG - Khi thấy kinh, vì băng bó không cho h
4°) NGOẠI THƯƠNG TỬ-CUNG — Trong khi giao hợp, bị g
Các bà dùng nhiều thuốc rồi mà không khỏi. — Nay muốn rõ c
« BẢ-ĐẢ SƠN-QUÂN TÁN » của chúng t
không sai một. Quí bà sẽ ngạc nhiên, với số tiền rất ít mà quí bà s
Giá thuốc BẢ-ĐẢ SƠN-QUÂN TÁN : Hộp l
Nhà thuốc VÕ-VĂN-V

Chi-cục HAIPHONG : 108, Bd Bonnal, Tél. 248
Tổng đại-lý NAMDINH : Thọ-thế-Đường, 296, Rue Paul-Bert

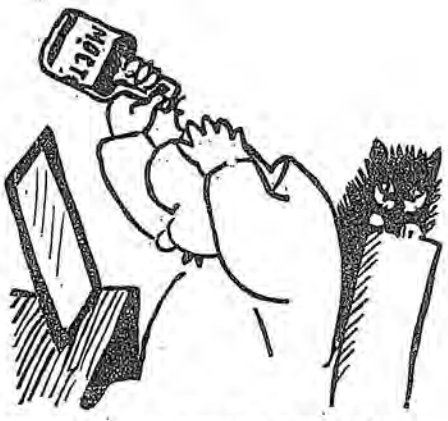

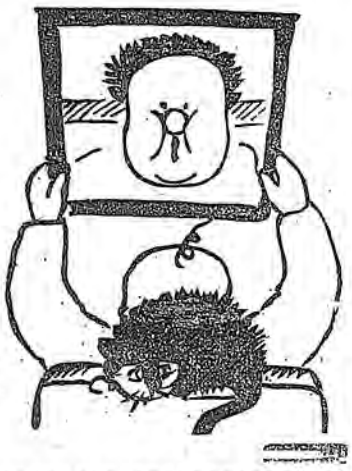

Thuốc mọc tóc hiệu nghiệm như thần.

với tài vẽ một cô con gái Pháp mới học vẽ được bảy, tám tháng.

Hình như một cậu học sinh lấy thế làm mếch lòng, nói lại rằng: như vậy xin cô cho biết tài vẽ của cô xem có hơn cô gái Pháp đó không!

Nếu cái «hình như» sau này mà có thật, thì người học sinh nào nói câu đó thật là vô lễ đối với cô giáo — vô lễ một cách thái quá.

Người ta lại còn nói nhiều cớ nữa: như học trò thì muốn vẽ người mẫu đàn-bà, mà cô Lựu thì muốn người mẫu đàn ông — như giữa cô giáo và học sinh vẫn có một cái không khí bất hòa...

Người ta lại nói rằng vì trong kỳ thi vẽ của hãng sà phòng Việt Nam, bức vẽ của học sinh nói trên được chấm hơn bức vẽ của cô Lựu.

Nếu sự sau đây là thật nữa, thì cái đó không tỏ ra cái gì cả. Ví dụ cô Lựu có vẽ thi thật, mà bức vẽ của cô có không được giải thật, cái đó không phải tỏ ra rằng cô Lựu vẽ kém không bằng học sinh. Nhiều khi trái lại nữa.

Nhưng dù sự thực thế nào chăng nữa, cũng chỉ là một cuộc sô sát cỏn con giữa một thầy giáo với học sinh mà thôi.

Vả trong việc ấy, người nào có lỗi sẽ bị trừng phạt.

Một việc như vậy nên để nó trong phạm vi nhà trường. Vả các báo cũng nên thận trọng, chớ làm cho nó sinh ra to truyện.

Đã chẳng có báo, trong việc này, kể đến danh dự người Nam đối với người Bắc, và muốn làm cho người nọ nghi kỵ người kia đó sao?

Người Nam và người Bắc, tuy vốn người cùng một nước, nhưng đã bị người ta tìm cách chia rẽ nhiều rồi, bây giờ đừng nên chia rẽ nữa.

Tin sau cùng

Theo tin sau cùng của các báo, thì cái việc «hình như» thứ hai, nghĩa là lời nói đối lại của một học sinh, có thật.

Còn tin về cuộc thi vẽ hãng sà phòng Việt Nam thì chỉ là một tin đồn.

Thạch-Lam

hạt đậu dọn

Dưới đây không phải là một bát hạt đậu dọn như Nhát dao Cạo vẫn hiến các bạn đọc trong mỗi số báo. Nhưng là một bát các mẩu «văn» lấy trong các báo, sách, để các bạn thưởng thức văn chương của ta hiện thời.

Thanh đạm quá!

Mấy câu trong bài «Huế, đất mộng và thơ» (*Dân quyền* số 203):

.. tôi xin phác họa những cảnh (Huế) ấy bằng những nét thanh đạm, không rườm rà... Thì một buổi chiều xuân, nếu anh em đến chốn ấy, anh em sẽ thấy ngay con sông như tấm lụa len lỏi giữa hai bờ cỏ cây xinh đẹp chảy êm đềm lặng lẽ và mơ màng như một cô gái Huế đứng trên gác tía lúc chiều hôm...

Ấy là tác giả thanh đạm đó. Chứ nếu mà rườm rà như ai, thì tất phải thêm: tấm lụa bombay toàn tơ, nước chảy êm-đềm... lặng lẽ, mơ màng, từ từ, thong thả... và cô gái mới 15 tuổi đeo xuyến đứng trên một cái gác tía và đỏ, bầy biện rất sang trọng... vân vân.

Rất dễ hiểu

... lại nữa, linh hồn của bậc anh hùng liệt sĩ sẽ phất phơ bên ngọn đèn xanh .. rồi nó sẽ đưa các bạn đi coi một tấn tuồng hát bóng rất hay, mà trong các vai kịch trường, người ta quen đặt là «phim»...

Ai cố mà hiểu được câu này xin thưởng một con dao cạo còn mới nguyên.

Không chặt

Một câu trong bài «Phấn son phi yến» (*Ích hữu* số 7):

... Mặt hoa lỏng lẻo trên cái cổ nõn nà, ngửa lên trần phô cuống họng và bộ ngực tròn ửng hồng dưới lua thao quỳnh bội...

Chắc hẳn tác giả quên vặn đanh ốc, nên mặt hoa mới thế.

Đặc biệt

Một câu trong bài «Đồ chơi» (*Nghề mới* số 1):

... Vân để lộ ra một cặp đùi đều đặn trắng ngần, mịn màng không có một vết răn hay một dấu sẹo.

Lại câu nữa trong bài «Những đêm trăng trên giòng sông Nhụy»:

... rồi tò mò nhìn xuống cặp đùi đều đặn, nhẵn thín không một chút bợn, khách hồi hộp sẽ kéo đôi sen vàng ba lắc rồi lật xiêm cổ lái...

Lại quả nữa

Một câu nữa, vẫn bài ấy:

... Trên lồng ngực mịn màng trắng phau như tuyết, đôi tuyết lê mũm mĩm lờ lộ một sắc hồng nhạt... Say sưa, khách áp mặt trên đôi tuyết lê, lắng tai nghe tiếng gọi của con tim rồn rập, theo hơi thở phập phồng lên, xuống, biến thành một hơi nóng dịu phảng phất mùi xạ liên-hương...

Đây có lẽ là những quả quí mới nhập cảng trong văn chương của ta.

Ỡm ờ thật

Một câu trong bài «Đêm trăng mờ» (*Hanoi báo* số 13):

... Trước gió du nặng con cò trắng. Rồi rít tìm nơi trú ỡm-ờ ..

Nơi trú ỡm-ờ là nơi trú thế nào? Tác giả cũng khéo ỡm-ờ lắm.

Triết lý

Một câu trong «Đĩa mứt gừng» (*Ích hữu* số 7):

... chồng thừa mà vợ thiếu, nhất là thiếu... cái không ai muốn thiếu, thì có khi nào bà thừa cả chịu thiếu mà nằm co! Bà ta không chịu, nên đã tìm anh mõ Vân... để lấp vào chỗ bà đang thiếu đó.

Lúc bà thừa đã thấy hơi đủ rồi, thì vợ anh mõ Vân ở nhà vắng chồng lại thấy thiếu cái... không ai muốn thiếu cả...

Đấy là những triết lý người ta tìm ra được ở trong một cái tin vặt hằng ngày, để cho vào tờ báo của «gia đình».

Nhát dao cạo

PHONG HOA

TOÀ SOẠN VÀ TRỊ SỰ

80 Avenue Grand Bouddha Hanoi

Tél. n° 874

GIÁ BÁO

	Sáu tháng	Một năm
Trong nước. . .	1$60	3$00
Ngoại quốc . . .	3.50	6.50

MỖI SỐ: 7 XU

Mua báo kể từ 1 và 15 và phải trả tiền trước. Ngân phiếu xin gửi về: ông Nguyễn tường Tam, 80 Avenue Grand Bouddha Hanoi

HOẠT KÊ TỰ ĐIỂN

Mèo: Con vật nuôi để ăn chuột, khi chuột hết, thì để ăn vụng.

Toa xe lửa: Diễn đàn của các người bán dầu.

Vách: Chỗ để đán các đầu thuốc lá của đàn bà annam.

Đồng hồ đeo tay: Thứ đồng hồ đeo ở tay nào thì ống tay áo tay ấy thành ngắn bớt đi.

Hồ Hoàn-kiếm: Một cái hồ mà người ta tự tử không sợ chết.

Mắt lác: Mắt mà nếu thầy giáo có, thì học trò sợ.

Đinh Lân

MỘT CUỘC KHIÊU-VŨ
có xổ số lấy giải thưởng

Về «Tuần lễ Từ-thiện» các ban hội-đồng tổ chức các cuộc vui đã dự-định làm nhiều thứ. Riêng về Khiêu-vũ, chúng tôi vừa được phép tổ chức một tối tại hội-quán Khai-trí vào hôm 2 Mai.

Tối khiêu-vũ đó sẽ có nhiều cuộc vui rất mới, chẳng hạn như âm nhạc sẽ do 10 cái máy thu thanh hiệu Philips nhận. Các bản tất sẽ đặc sắc vì có đủ âm-nhạc của các nước bên Âu-châu.

Sau cuộc khiêu vũ, sẽ mở số lấy các giải thưởng. Giải nhất là một cái máy vô tuyến điện thu thanh giá trên 200$00. Ngoài giải đó còn có rất nhiều đồ thưởng của các tư gia và nhà buôn trong thành-phố tặng.

Số vé phát hành là 700, giá 1$00, ai cầm vé đó sẽ được vào dự khiêu vũ.

Vé xổ số đã bắt đầu bán từ 15 Avril ở các cửa hàng to trong thành phố và tại **Ích phong radio**, 20 phố hàng Nón.

Nguyễn-xuân-Phúc
20 Rue des Chapeaux

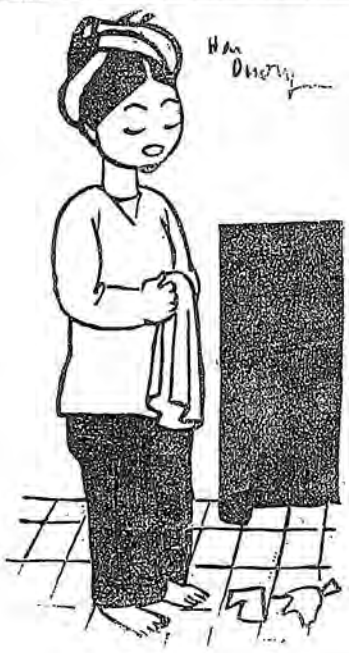

CON SEN — **Từ hôm đến đây mình cứ toan hỏi bà cái lọ bà mua bao nhiêu tiền, mà không dám hỏi. Hôm nay thì hẳn là được biết.**

tử-cung!!!

khó chịu, khi hư ra đầm đìa, có khi vàng, khi trắng, bốn chứng đau tử-cung:

ng và hai sợi giây chằng yếu nên tử-cung sa).

động tử-cung, tử-cung có vết mà sinh bệnh).

hơi, nên hơi độc máu xấu nhiễm vào tử-cung làm cho tử-cung sưng)

độc bệnh phong-tình truyền nhiễm).

bệnh, và muốn căn bệnh mau khỏi, nên hỏi mua thuốc:

là thuốc phát minh trị bệnh tử-cung và khí hư, trăm người dùng được lành mạnh và sẽ có thai nghén chắc chắn sau khi khỏi bệnh.

n (10 gói) 1$00 — Hộp nhỏ (5 gói) 0$50

N Thudaumot (Namkỳ)

Tổng đại-lý HAIDUONG
Tài-Lương
1 à rue Maréchal Foch

Chi-cục HANOI:
36, Rue du Coton
Tél 93

Giầy kiểu mới mùa bức 1935 bằng vải «Thông Hơi» đi rất mát chân, đẹp và bền hơn các thứ vải thường — Có trước nhất ở Đông-Dương tại hiệu:

VAN-TOAN

95, PHỐ HÀNG ĐÀO, HANOI

giá mỗi đôi từ: 3$50 trở lên

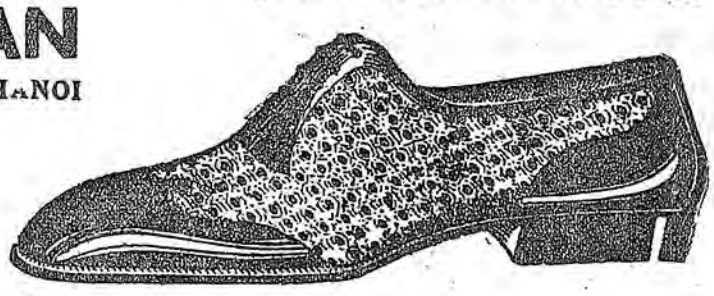

có nhiều kiểu khác nhau rất đẹp và lạ mắt chưa đâu có. Có catalogues gửi đi các tỉnh

MAI HƯƠNG VÀ LÊ PHONG

(Tiếp theo)

HỮNG phút đợi chờ ấy Phong thấy lâu dài lạ thường.

Anh vẫn quay mặt đi. Toàn thân cứng ra. Tư - tưởng, thần trí cùng với các thớ thịt, các mạch máu trong khoảnh khắc như ngừng hẳn sự sinh hoạt.

Vì đó là lúc anh chờ đợi cái chết kỳ quái, mau lẹ và ghê gớm nhất đời.

Thứ khí giới sẽ giết anh cũng như đã giết bác-sĩ Đoàn, anh đã hiểu rõ cái sức thần hiệu phi thường của nó.

Anh biết rằng tính mệnh mình bị cầm lỏng trong tay kẻ thù, trong lòng chua xót không biết chừng nào, nhưng anh không nhúc nhích. Phong chỉ đem hết sự kiêu hãnh, hết can-đảm của tâm hồn ra để đương đầu với kẻ thù và lặng lẽ nhận lấy cái số phận của người thất bại.

Một phút qua, rồi một phút nữa qua...

Anh thấy rõ rệt một thứ cảm giác rùng rợn chạy khắp mình, làm se các chân lông lại.

Người trẻ tuổi nhất trong bốn tên gian ác vẫn đứng yên đó và hình như đang tò mò, đang chăm chú, cố soi mói để bắt chợt trên mặt anh những nỗi đau khổ ở trong lòng.

Phong vẫn cố thản nhiên, cố cưỡng lại với cái bản năng của mình.

XIX. — NHỮNG PHÚT CUỐI CÙNG CỦA LÊ PHONG

Bỗng mấy tiếng cười làm Phong quay nhìn lại.

Người trẻ tuổi, bộ mặt độc ác, vừa nhoẻn miệng một cách khả ố vừa hỏi Phong :

— Thế nào, ông Lê Phong, nhà thám tử đại tài ? Ông không quát nữa đi ? Thế ra trước sự chết, người ta không được hùng hồn lắm nhỉ.

Phong không thèm đáp, đôi mắt lạnh lùng nhìn thẳng vào mắt hắn, mặt không biến sắc, và tuy bị trói ngồi ở một mép phản gỗ, anh cũng không tỏ ra một dáng gì là khiếp nhược

Ngực anh ưỡn lên như ngạo nghễ, như khêu khích kẻ thù.

Người trẻ tuổi cười gằn :

— Hừ ! Ông Lê Phong định trêu tức tôi, định đáp lại tôi bằng cái yên lặng khinh bỉ. Nhưng nhờ trời, tôi được cái không nóng tính, làm việc gì cũng có phương pháp; có thì có giờ hẳn hoi.

«Bây giờ, trong lúc ông còn ở dương gian, tôi còn muốn cho ông mến cái tài hành-động của tôi...không thì ít ra cũng phải biết tôi có những thủ đoạn gì...để khỏi ân hận rằng không có người địch thủ sứng đáng ..»

Rồi hắn lại cười, ngồi xuống phản, bên cạnh Lê Phong, xem đồng hồ tay, lấy thuốc á ra hút, ngảnh nhìn mọi người chung quanh, thong thả ung dung như người sắp nói một câu truyện bình thường và thân mật.

— Ông Lê Phong ạ, mỗi người chúng ta có một tính xấu nhỏ. Cái tính xấu nhỏ của tôi cũng tương tự như lòng tự-ái của tác giả một quyển sách, nghĩa là tôi muốn cho người khác thí dụ như ông chẳng hạn, hiểu cái đẹp của sự nghiệp mình... Vụ án mạng Trần thế Đoàn, thưa ông, cũng là một tác phẩm có giá trị đấy. Tác giả, nghĩa là người chủ động vụ án mạng, chính là Lương Hữu chính là người có cái hân-hạnh được hầu truyện ông đây... Vậy trước khi đưa ông sang thế giới khác. tôi hãy xin ông lắng tai mà nghe».

Phong vô tình chú ý. Anh quên cả cái tình thế nguy hiểm cho mình lúc đó, đôi mắt long lanh tỏ ra vẻ muốn hiểu, muốn biết. Thấy thế, người trẻ tuổi cười, gật đầu

— Ông quả là một nhà nghệ sĩ, tôi rất vui lòng rằng câu truyện của tôi không bị ông bỏ ngoài tai. Vả lại, ông có đủ các nhẽ để biết cho tường tận...

Trước hết, tôi tưởng nên nói để ông rõ nguyên ủy việc hành-động phần nhiều vì nghệ-thuật...»

Bỗng Phong cười gằn :

— Phải, nghệ thuật sát nhân, nghệ thuật ăn cướp.

Lương Hữu thản nhiên đáp :

— Giết người, ăn cướp. Cũng là nghệ thuật chứ sao ?

Phong thấy chướng tai, thấy những lời sống sượng kia nói ra một cách bình tĩnh ghê gớm, thì cơn giận lại đùng đùng chực nổi, anh cố nén mới khỏi để lộ ra nét mặt.

Lương Hữu lại tiếp luôn :

— Chứ không ư ? Nếu không có những phương pháp nghệ thuật tuyệt sảo tuyệt mĩ thì khi nào việc này nhanh chóng được đến thế ? Ông tính, giữa trường đại học, trước bao nhiêu là con mắt, ấy thế mà chỉ thoáng một cái, một người chết ngay tại trận,chết một cách huyền bí, lặng lẽ, không ai ngờ vì không ai hiểu, cả đến những tay thành thạo của sở liêm phóng cũng vậy ; chỉ trừ ra có ông.. Phải, chỉ có Lê Phong ! Lê Phong biết thước việc của chúng tôi, nhưng biết trước cũng vô ích. Vì lúc ấy nhà phóng viên đại tài có ngờ đâu đến cái vật nhỏ mọn này.

Nói đoạn, hắn đưa cái máy ảnh vẫn cầm ở tay lại gần cho Lê Phong xem, và làm như một người giảng bài, hắn vừa chỉ vào các bộ phận vừa nói :

— Một vật rất nhỏ mọn, không có dáng chi hết; hay chỉ có dáng hiền lành của một cái máy ảnh thôi. Ấy thế mà công dụng của nó lớn lắm kia đấy. Ông xem : cũng ống *objectif*, cũng khuy vặn *mise au point* để ngắm, cũng khuy bấm *déclencheur*, cũng cái kính *viseur*...một công trình sáng tác có một không hai mà tôi đã khổ tâm lắm mới nghĩ ra được..... Ông xem cuộc du học của tôi trong mấy năm ở bên Pháp có phải là vô ích đâu...

«Nếu ông Lê Phong của tôi cũng đã khảo cứu về máy móc, ông sẽ phải nhận đấy là một chứng cớ của một thứ thông minh sáng tác; nhưng thôi, tôi chỉ xin nói đến cái thông minh hành động trong vụ ám sát khó khăn này.. .

«Việc cốt yếu của chúng tôi là phải giết một người, một người có danh tiếng nhất nước Nam, phải giết ngay, nếu để chậm mấy giờ là việc lớn hỏng cả. Thế mà người ấy không ở chỗ vắng. không có một cớ gì ra khỏi Hà-nội để chúng tôi có thể lừa bắt được như đã lừa bắt được ông Lê Phong...Lúc người ấy cần phải chết lại là lúc khó giết nhất.

« Vậy làm thế nào ?

Ngừng một lát để châm điếu thuốc thứ hai, rồi hắn lại tiếp :

« Trả lời được câu hỏi đó, chúng tôi đã có cái máy ảnh...

« Vậy cùng với đám công chúng, sáng hôm nay, tôi cầm cái máy ảnh vào dự lễ phát bằng. Được lắm. Nhà thiếu niên y khoa bác-sĩ ngồi kia, ở trước mặt và cách tôi chừng hơn hai chục thước. Tôi cũng làm như một người chơi máy ảnh thực hiệu, vặn *objectif*, là một thứ miệng súng lục trong cái máy của tôi... cái ống *objectif* ấy sẽ không thu hình người tôi nhắm, nhưng sẽ phát ra một thứ đạn riêng ở ngăn buồng tối Thứ « đạn » ấy là một thứ kim tiêm chế theo một kiểu thích hợp, trong lòng tiêm có một thứ thuốc độc mau nhậy một cách không ngờ. Cái kính *viseur* dùng trong các máy thường để soi cho đúng chỗ chụp thì ở máy này dùng để nhắm đúng cái điểm nào trên người ông mà kim sẽ bắn tới. Còn cái vặn *mise au point* là thứ không có ích, chỉ để đấy làm vì...

« Thực là một thứ súng lục tối tân, có phải không ông? Nhưng thứ súng lục này có thể mang vào các nơi, mà người dùng nó không bao giờ bị ai ngờ vực gì... Tôi có thể giết người ở giữa chỗ đông người cũng dễ như những hung thủ tầm thường giết người ở chỗ vắng .

« Vậy tôi chỉ có việc ngồi trên một cái ghế trong trường cao đẳng, ngắm trước người tôi sẽ giết và đợi dịp... Dịp ấy là lúc có những luồng chớp *magnésium* của những người thợ ảnh nhà nghề. Tôi chỉ giơ máy lên một cách tự nhiên, tôi nhắm, rồi tôi bấm *déclencheur*, rồi ung dung ngồi xem kết quả ».

Hắn cười lên mấy tiếng khẽ :

« Kết quả thực nhanh chóng. Đoàn bị chết ngay lập tức không kịp cử động không tỏ một dấu gì là đau đớn, đến nỗi không ai ngờ đến án mạng, không ai dám bảo là Trần thế Đoàn bị giết, trừ có ông Lê Phong...

«Bài tường thuật của ông trong số *Thời Thế* ra chiều hôm nay, xin thú thực rằng đã làm tôi bất mãn nhiều lắm, bởi vì những điều nhận xét của ông rất đúng và cuộc điều tra mà ông hứa sẽ theo đuổi, thế nào cũng trở ngại cho công việc riêng của tôi. Đối với một tay phóng viên thường, thì có lẽ một bài công kích khéo viết của tôi cũng đủ đổi lại dư luận ngay, nhưng tôi đã có nhiều lần biết tiếng ông, và phục tài ông nữa. Tôi biết rằng nếu tôi để ông yên, thì trái lại, ông không khi nào để tôi yên. Ngay từ số báo hôm nay, tôi đã thấy rõ sự quả quyết của ông và đã lo rằng việc tôi có lẽ bại lộ mất...

« Bởi vậy, muốn cho việc trước và những việc quan trọng của tôi sau này được hoàn hảo như ý tôi đã định, tôi phải mời ông đến đây...

Rồi hắn nhìn Lê Phong bằng tôi con mắt lạ lùng nửa như dò xét, nửa như chế riễu :

« Hừ ! Tôi mời ông đến đây — mời bằng một cách riêng của tôi ! — không phải là để có ý dụ dỗ ông đâu, vì tôi biết tương tâm nhà nghề là một điều ông trọng

(Xem tiếp trang 13).

THỤT RỬA GIÚP!!! *Các bạn tới nhà mua thuốc* **Lậu, Giang-Mai — Biếu** *thêm thuốc thụt các bạn ở xa. — Tính giá đặc biệt với anh em lao-động.*

Lậu. — mới mắc : buốt tức ra nhiều mủ, có khi lẫn cả máu dùng thuốc số 3 — **kinh niên :** tiểu tiện thông có vẩn, ít mủ hoặc sáng ra một vài nhọt dùng thuốc số 7. — **chưa rứt nọc :** khi rảo mủ, nước tiểu có mảng rớt, quy đầu ướt, — ra rãi gà hoặc buồn ngứa trong ống tiểu, dùng thuốc tuyệt nọc lậu số 9 thuốc lậu đều giá 0$60 một hộp. — Khi khỏi lậu mà nước tiểu khi trong khi đục hoặc đau lưng mỏi xương, hoặc gi-tinh mộng-tinh thì dùng.

« Kiên-tinh-tư-thận hoàn » mỗi hộp uống 5 ngày giá 1$50.

Giang-Mai : Lên mụn ở quy đầu, phát hạch (soài) hoặc lở toét khắp mình mọc mảo-gà, hoa-khế rật gần rật thịt đau xương rụng tóc, rức đầu, lung lay răng hay thối mồm, cù-đinh, thiên-pháo dùng thuốc số 21 đều khỏi chắc chắn giá 1$00.

Đàn-bà lậu : 7 phần 10 bệnh chỉ ở đường âm hộ (voie vaginale) còn 3/10 bệnh phát cả ở âm-hộ (vagin) và ống tiểu (uréthre). Bệnh ở ống tiểu thì cũng buốt tức như đàn ông. Nhưng nếu chỉ phát ở đường âm-hộ (voie vaginale) thì khác, nghĩa là không buốt tức, tiểu tiện như thường, vẫn êm ái mà ra nhiều mủ giống như người có nhiều khí hư, thỉnh thoảng mấy thấy hơi tức và nóng ở cửa mình. Để quá trùng ăn vào tử cung, buồng trứng, thì nguy hiểm. Phải dùng thuốc số 4 mỗi hộp uống 3 ngày giá 1$20 và Cao hút độc trừ khí hư số 17 mỗi hộp dùng 2 ngày giá 1$00.

THANH-HÀ DƯỢC-PHÒNG 55 Route de Hué (phố Chợ Hôm) Hanoi... là nhà thuốc chuyên trị bệnh tinh, — Nhận chữa khoán — Có phòng thụt rửa. Có danh-y coi mạch cho đơn bốc thuốc và chế các thứ cao, đan, hoàn, tán chữa các bệnh người lớn trẻ con. — **Đại-lý :** *Sinh-Huy Dược-điếm* 59 Rue de la gare **Vinh**

TIÊU SƠN TRÁNG SĨ

Truyện dài của KHAI-HƯNG

(*Tiếp theo*)

NÓI TRUYỆN VĂN CHƯƠNG

PHẠM-THÁI đang ngồi mở quyển Hán để ra câu đối cho học-trò nhỏ thi Kiến xuyên-hầu bước tới, ôn-tồn hỏi :

— Hôm qua công-tử uống rượu say thế mà hôm nay cũng dậy sớm được ?

Phạm-Thái vội-vàng đứng lên chắp tay vái dài :

— Bẩm tướng-công, hôm qua vãn-sinh quá chén có lầm lỡ điều gì, xin tướng-công tha tội cho.

Kiếu-xuyên-hầu vuốt râu cười ha hả:

— Đã uống thì phải say, say thì phải bỏ sự giữ lễ đi, như thế mới thú chứ.

Hầu lại cười rồi đột-ngột hỏi :

— Công-tử đã đọc thơ Mộc-lan chưa nhỉ ?

Phạm-Thái hơi chột dạ, đứng ngẫm nghĩ tìm hiểu. Thì Kiến-xuyên-hầu đã nói tiếp :

— Giá thời nay, người mình cũng viết theo đề ấy thì tất đã đổi lại. Chẳng hạn nói nàng Mộc-Lan cải nam trang đi đánh giặc. Khi thắng trận về triều gặp một ông trạng nguyên trẻ tuổi, liền phải lòng, rồi bỏ chiến bào mà mặc áo xiêm, rồi cùng trạng nguyên kết hôn. Viết như thế mới có hậu phải không, công tử ?

— Dạ.

Phạm-Thái sợ mướt mồ hôi, chân tay run lập-cập. Chàng nghĩ thầm : « Thôi, chắc Trương-công đọc qua truyện « Sơ kinh tân trang » của ta rồi. Ta đã dặn Quỳnh-Như giữ kín không cho ai xem qua, sao nàng vô ý đến thế để Trương-công vớ được. Thế này thì còn gì là thể-diện, còn gì là danh-dự của ta nữa. »

Nhưng chàng cũng đánh bạo đáp lại:

— Dám bẩm tướng-công, tướng-công dạy thế, thực là chu đáo. Nhưng kể bài thơ cổ cũng có nhiều câu khảng khái.

— Thì vẫn khảng khái, hùng dũng. Nhưng thời nay làm gì có hạng người khảng-khái, hùng-dũng, phải không, công tử ? Một bài thơ đầy ý-tưởng ủy mị mới tả được những tâm tình ủy mị.

Rồi hầu cao giọng ngâm :

Vua ban vàng bạc Mộc Lan từ
Liền cất Lan lên chức thượng thư
Nhưng Lan chẳng thích làm quan thượng...

Thấy Kiến-xuyên-hầu ngừng lại, Phạm-Thái liền bạo-dạn hỏi :

— Dám bẩm tướng-công, tướng-công dịch ?

— Phải, lão-gia cũng vừa ngẫu-nhiên nghĩ mà dịch liều một đoạn ra quốc-âm, nhưng được có ba câu đã thấy cạn giòng... Kể nhà vua cũng nông nổi quá. Mới đem vàng bạc, cùng chức thượng-thư ra thử bụng tráng sĩ thì

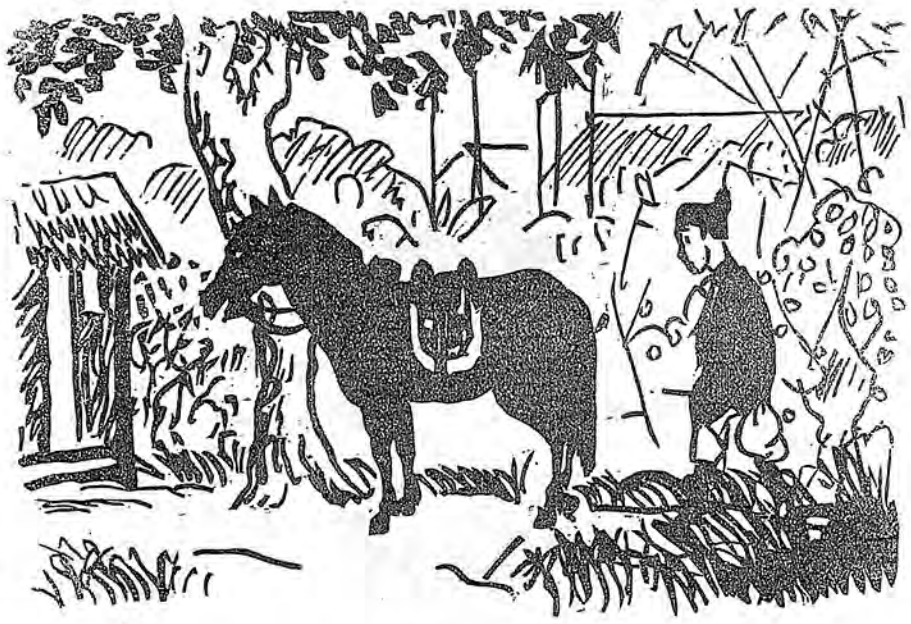

đã biết đâu rằng tráng sĩ chỉ thích được một con lạc-đà để phi về quê thăm nhà ? Sao không đem một công-chúa diễm-lệ ra, xem tráng-sĩ có coi công chúa qui hơn con lạc-đà không.

Phạm-Thái cố lấy giọng tự nhiên đáp lại :

— Bẩm tướng-công, thử như thế cũng vô hiệu, vì tráng-sĩ chỉ là một thiếu-nữ cải nam trang.

— Đành thế, nhưng nhà vua vẫn tưởng Mộc-Lan là một nam nhi có dũng cảm.

Đến đây, Kiến-xuyên-hầu phá lên cười, nói tiếp :

— Kể ra thời nay bọn nam nhi còn thua Mộc-Lan nhiều !

Hầu vờ lỡ lời xin lỗi, rồi lại nói :

— Lão già này rõ lẫn-cẩn quá. Đương câu truyện văn chương lại nói liên-miên đến việc thi-thế... À lâu nay công-tử có làm được bài thơ nào hay đọc cho lão-gia nghe với.

Phạm-Thái chưa kịp trả lời, hầu đã khéo nói lảng, hình như cốt để chàng quên câu truyện Mộc-Lan đi :

— Hay đại khái như bài thơ của Trịnh công-tử hôm qua.

Cả hai cùng cười. Phạm-Thái tưởng Kiến-xuyên-hầu lên nhà trên đã mừng. Nhưng hầu chỉ ra đứng ở hiên một lát, rồi lại quay vào hỏi Phạm-Thái :

— Công-tử hẳn đã đọc truyện Thôi-Oanh Oanh.

— Bẩm tướng-công, vãn-sinh mới được đọc bộ Tây sương ký,

— Cũng được ! Tuồng Tây sương ký còn có phần đặc-sắc hơn tiểu-thuyết Thôi Oanh-Oanh. Vậy công-tử cho biết ý kiến về áng văn ấy.

Lần thứ hai Phạm-Thái kinh hãi, nhưng vẫn cố giữ nét mặt thản-nhiên :

— Bẩm, văn chương rất hay.

Tướng-công như không nghe rõ câu khen ngợi của Phạm-Thái, nói luôn :

— Bao giờ cũng vậy, loạn thường từ trong nhà loạn ra. Trương-quân-Thụy hông phải là cháu Thôi phu-nhân thì gặp sao được Thôi Oanh Oanh. Đã không gặp mặt Thôi Oanh-Oanh thì thơ từ xướng họa với nhau sao được ? Giá Trương quân-Thụy biết tự trọng mà lẳng lặng bỏ ra đi, thì đâu đến nỗi xúc phạm tới danh-dự nhà họ Thôi.

Thấy bọn trò nhỏ đã tề tựu lên học, Trương-công mỉm cười gật chào Phạm Thái, rồi thong thả bước xuống thềm nói tiếp :

— Bỏ ra đi, rồi tùy ý, muốn đi hẳn không quay về nữa cũng được, hay muốn nhờ mối lái hỏi Thôi Oanh-Oanh làm vợ cũng được.

Sáng sớm hôm sau, Phạm-Thái cáo biệt Kiến-xuyên-hầu, xin phép về quê thăm nhà. Hầu đã thừa biết chàng chẳng còn họ-hàng thân-thích nào nữa, song hầu không đả-động gì đến điều ấy, cốt để chàng đi ngay.

Hầu vẫn yêu-mến chàng và bằng lòng gả Quỳnh-Như cho chàng, nhưng hầu muốn tránh hẳn sự hiềm nghi.

Chàng vừa đi được một lát thì mụ mối nhà họ Trịnh đã sang nói truyện về việc hôn-nhân của Trịnh Nhị.

Trương công và Trương phu nhân hỏi ý kiến nhau. Nghe chồng ngỏ lời muốn gả Quỳnh Như cho Phạm Lý, Trương phu nhân dẫy nảy, nhất định không bằng lòng nhận một anh sư phá giới làm rể.

Kiến Xuyên hầu biết Phạm Thái là con Trạch trung hầu, nhưng không muốn tiết lộ tung tích của chàng ra với một ai, vì hầu đã rõ chàng đương bị triều đình truy nã. Hầu chỉ mỉm cười bảo phu nhân :

— Bà không ưng Phạm Lý làm rể thì thôi. Nhưng tôi xin bà đừng vội hấp tấp gả hoài gả hủy con gái cho một gã vô học.

Về các việc, mà nhất là việc hôn nhân, trong một gia đình, bao giờ ý muốn của bà cũng lấn át ý muốn của ông. Dẫu ngày xưa hay ngày nay cũng thế thôi.

KHÓC TRƯƠNG QUỲNH-NHƯ

Những nếp nhà lợp cói lặng lẽ ngủ dưới sự sầu thảm vừa xảy ra : Cái chết của Trương-Quỳnh-Như.

Giữa hôm ăn hỏi linh đình, nàng đã nhờ chiếc thắt lưng nhiễu đưa hồn về nơi Cực-lạc.

Trên một thửa vườn cao, song song hai ngôi mồ chưa xây. Đó là nơi yên giấc trăm năm của Thanh xuyên hầu và Trương quỳnh Như vậy.

Trời đã gần tối mịt. Đường làng vắng ngắt kẻ vãng lai. Bỗng một kỵ sĩ phi ngựa tới, ghì cương ở bên cây liễu cạnh mồ, rồi nhảy vội xuống và nằm vật ra đất khóc thảm thiết.

Người ấy là Phạm Thái, cựu quân sư của Nguyễn Đoàn, phó đảng trưởng kiêm chức quân sư của đảng Tiêu Sơn. Người ấy đã bao phen xông pha trong rừng gươm giáo, nay chỉ còn là một kẻ tầm thường không còn một chút nghị lực để phấn đấu.

Vì người ấy yêu.

Nằm khóc một hồi lâu, người ấy ngồi dậy lau nước mắt, mở đẩy lấy hương và sáp ra thắp. Rồi quỳ bên mồ đọc bài điếu văn sau này :

(*Xem tiếp trang 13*)

Mới lại

DÈN MANCHON KIỂU MỚI RẤT TỐI TÂN

PETROMAX

N° 900. — 100 Bougies
1 lít dầu hôi đốt
đặng 26 giờ

N 821. — 200 Bougies.
1 lít dầu hôi đốt
đặng 18 giờ

N° 826. — 300 Bougies.
1 lít dầu hôi đốt
đặng 12 giờ

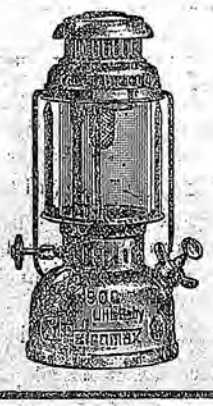

Giòng giỗi chế tại Đức quốc — Đốt bằng dầu lửa và dầu săng — Rất tinh xảo, rất lịch xự, rất bền bỉ, ngọn lửa sáng sanh, chịu đặng ngoài mưa gió — Sài đèn **Petromax** rất được tiện tận, ít hao dầu — Cách đốt rất dễ dàng, không sợ chúc chắc đều gì, ai cũng có thể đốt được — Các nhà sài đèn manchon thiện nghệ đều công nhận đèn hiệu **Petromax** là tốt hơn hết — Đèn **Petromax** có bảo kiết luôn luôn.

Établissements DAI-ICH

CHUYÊN MÔN BÁN CÁC HIỆU ĐÈN DANH TIẾNG :

PETROMAX, SUCCES, NOEL, ASIATIC v. v. *Đồ phụ tùng các hiệu đèn đều có bán đủ.*

N° 29 Bd TÔNG-ĐỐC-PHƯƠNG. — CHOLON

SAU CUỘC KHIÊU VŨ

HÀI KỊCH MỘT HỒI của ĐOÀN PHÚ TỨ

NHÂN VẬT :
Minh
Sâm
Cô Xuyến

Trong garconnière của Xuyến. Giường tây gỗ lát, ghế bành, tủ gương psyché, v. v... Trên tường ảnh đàn-bà khỏa thân. Lọ hoa. Một chiếc kimono vắt ở trên bình phong kê sát chân giường.

Cửa ra đường ở trong cùng phía tả. Cửa sổ lớn trông ra đường, không có chấn song.

(Mở màn thì trong phòng tối đen. Hai, ba giờ đêm. Có tiếng hát xa xa theo điệu Tango : « C'est à capri » mỗi lúc một gần. Bỗng tiếng hát ngừng lại ; và có tiếng chìa khóa quay trọng ổ khóa. Cửa mở. Ngoài đường lờ mờ ánh đèn điện nên thấy bóng một người đàn bà bước vào. Cánh cửa khép lại. Đèn trong nhà bật sáng. Xuyến ở tiệm khêu vũ về, nhọc mệt không vui vẻ. Nàng cởi áo ngoài, còn mặc chiếc áo lót mình rất mỏng; thân hình đầy đặn và tươi đẹp. Nàng vừa thu giọn đồ đạc vừa thổi sáo miệng theo điệu đàn ban nãy. Một lát).

XUYẾN. — *(nằm dài vào chiếc ghế bành, ngáp và vươn vai)* — Buồn ngủ quá. Nhảy với nhót ! Hai giờ rưỡi đêm rồi ! Đời ơi là đời !... Trời ơi, sao mà bức thế này ! *(nàng ra mở cửa sổ, rồi vào ngồi trước psyché, rũ tóc và soi gương)*. Ngày nào cũng thế này, còn gì nữa mà chẳng gầy, chẳng già ? *(Ngâm một câu Kiều);*

« Chém cha cát số mà đào...»

(Lúc đó có tiếng khàn khàn ngâm tiếp theo ở bên ngoài cửa sổ :

«Gỡ ra rồi lại buộc vào như không».

Xuyến giật mình quay lại. Hai người thiếu-niên, mặt mày bơ phờ, đều mặc smoking, đang tì khuỷu tay vào bệ cửa sổ mà trông vào : Minh và Sâm).

XUYẾN.— Ai thế ? Ô hay ! Ai ?

SÂM.—Đây có phải là nhà cô Xuyến không ?

XUYẾN.— Phải, ông hỏi gì ? Ông là ai ?

SÂM.— Cô cho tôi gửi cái này.

(Sâm liền ôm sốc Minh ném vào trong phòng, rồi nhảy theo vào. Xuyến hoảng sợ, bối rối chưa kịp hô hoán lên thì Sâm ra hiệu bảo im và quay ra đóng cửa sổ lại. Minh bị ném ngã siêu vào chân giường cũng không buồn nhỏm dậy. Xuyến thì luống cuống kéo chiếc kimono khoác vội vàng để che thân.)

XUYẾN.— Ô hay !.. Các ông là ai ? Các ông làm cái trò gì ở nhà tôi thế này? Đi ra! Các ông đi ra ngay, không có tôi kêu lên bây giờ.

SÂM.— Không, đừng kêu, cô Xuyến ạ. Tôi có một việc rất đứng-đắn và rất quan trọng, định nhờ cô... Cô không nhận ra được chúng tôi ư ?

XUYẾN *(đã rõ mặt hai người)*—Anh anh... Sâm...?

SÂM.—Vâng, Sâm đây, Sâm vừa nhờ Duyệt giới thiệu với Xuyến ban nãy ở « Mikado » và đã được cái hân hạnh tối cao nhảy hai bài tango và một bài boston với Xuyến...

XUYẾN.— Còn ông kia ? Có phải ông bạn ngồi ở bàn anh...

SÂM *(kéo Minh dậy)*.—Phải đấy. Xin giới thiệu anh Minh...

XUYẾN. — Nhưng mà... nhưng mà các anh... các ông đến đây...

SÂM.— Để nhờ cô một việc tối cần.

XUYẾN — Thưa anh, việc cần đến đâu nữa cũng xin anh để đến ngày mai, chứ bây giờ... Sáng mai đúng mười giờ...

SÂM — À, không thể được, vì...

XUYẾN — Anh nhớ cho rằng hai giờ rưỡi rồi mà tôi buồn ngủ lắm, và mệt lắm, không thể nào tiếp truyện...

SÂM — Nếu cô biết cái việc tôi nhờ cô đây quan hệ thế nào...

XUYẾN — Tôi chẳng có việc gì quan hệ cả, và xin lỗi anh, tôi cần phải đi nghỉ ngay bây giờ...

SÂM *(dắt Minh ngồi vào một cái ghế bành, và cũng ngồi vào một chiếc ghế khác)*— Cô hãy nghe câu truyện tôi sắp kể đây, cô sẽ hiểu...

XUYẾN *(vùng vằng)* — Thế này thì có vô-lý không? Tôi không quen thuộc gì các ông cả, mới biết qua một lần đầu, mà các ông suồng sã được đến thế ! Ông tưởng sau khi đã nhảy với tôi hai bài tango với một bài fox...

SÂM — Boston chứ.

XUYẾN — Ừ thì boston, — là ông có thể...

SÂM — Không, Xuyến nhầm đấy...

XUYẾN — Lại còn nhầm gì nữa ? Nửa đêm, các ông nhảy qua cửa sổ vào nhà tôi, vào nhà một người con gái...

SÂM — Nếu cô là con gái, cái đó không phải lỗi tại tôi...

XUYẾN — Thế là nghĩa gì ?

SÂM — Nghĩa là không phải vì cô là con gái mà chúng tôi vào nhà cô, cũng không phải vì bây giờ là quá nửa đêm...

XUYẾN — Câu truyện của ông không có nghĩa lý gì cả. Ông nên biết tôi là một người đàn-bà...

SÂM — Tôi biết rồi. Nhưng mà...

XUYẾN *(tức giận ra mở cửa)* — Nếu các ông không ra khỏi nhà tôi ngay bây giờ, tôi sẽ hô hoán lên cho cả ông xem...

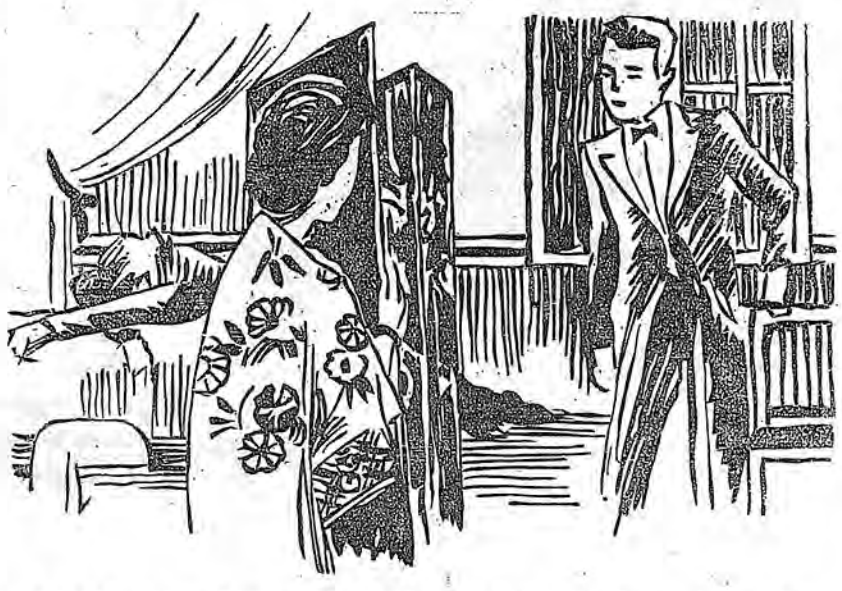

— MINH *(bấy giờ mới nhúc nhích đứng dậy, kéo Sâm đi và nói dọng đầy hơi rượu)* — Thôi, vô ích ! đi, anh ! tôi đã bảo anh...

SÂM *(lại ấn Minh ngồi xuống)* — Không, anh để mặc tôi. *(quay lại nói với Xuyến)* Cô không cần hô hoán làm gì nhọc công, chúng tôi đi hay ở là tùy cô, có dám cưỡng bách đâu, cô chỉ việc bảo chúng tôi đi là chúng tôi đi ngay kia mà *(nhưng Sâm vẫn ngồi yên)*.

XUYẾN *(tay vẫn giữ cánh cửa mở)*— Vậy xin mời ông,..

SÂM *(vẫn thế)* — Nhưng mà cô sẽ hối hận...

XUYẾN *(điên tiết, chạy lại trước mặt Sâm)* — Vâng tôi sẽ hối hận, nhưng mặc tôi. Bây giờ thì xin các công để cho tôi nghỉ. Thế nào, các ông có đứng dậy hay không thì bảo.

SÂM.— Nếu không...?

XUYẾN — Được rồi ! *(Nàng chạy ra cửa)*

SÂM *(đứng dậy, chạy theo)* — Vâng, thì chúng tôi xin chào cô.*(Xuyến quay lại)* Nhưng trước khi đóng sập cửa vào mũi hai người lương-thiện đến cầu cứu nhà cô, xin cô biết cho rằng cô đã làm một điều đại ác...

XUYẾN — Vâng, tôi ác, và ngày mai tôi sẽ có thì giờ để hối hận...

SÂM — Vì cô đã nhẫn tâm giết chết một mạng người.

XUYẾN — Mạng người nào ?

SÂM *(chỉ Minh)* — Mạng anh Minh. Anh Minh sẽ chết đêm hôm nay, và tại cô, cô giết anh ấy.

XUYẾN — Tại tôi ? Sao lại tại tôi ? Tôi làm gì ông ấy ? Tôi có quen biết ông ấy bao giờ đâu ? Tôi làm thế nào mà giết ông ấy được ?

SÂM — Anh ấy sẽ tự vẫn.

XUYẾN — Sao lại bảo tôi là giết ?

SÂM — Vì cô có thể giữ anh ấy không tự-tử nữa.

XUYẾN — Rõ khéo ! Ông ấy tự-tử hay không thì có việc gì đến tôi mà tôi giữ ông ấy ? Mà tôi giữ thế nào được ?

MINH *(lè nhè)* — Phải, giữ thế nào được, mà giữ làm quái gì ! *(Xuyến quay lại ngạc nhiên, hơi có vẻ tin là thực)* Sâm ơi, Sâm, thôi đi đi,đừng lôi thôi nữa. Tôi đã nhất định chết mà. Ai giữ được tôi ?... Có phải không, cô Xuyến, cô Xuyến ngây thơ của tôi ?

XUYẾN — Ai là cô Xuyến của ông ? Ai bảo ông là tôi ngây thơ ?

MINH — Ừ, ai... ai bảo... ai là... Ừ nhỉ... Nhưng, mà, nhưng mà... thôi, chào cô, cô ở lại mà vui... vui với đàn ngọt... với rượu nồng... Tôi đi đây... Bây giờ là mấy giờ rồi ? Gần ba giờ.Đến đúng ba rưỡi, tôi sẽ chết, cô ạ.

SÂM — Nhưng cô có thể ngăn anh ấy được.

MINH — Vô ích mà !

XUYẾN *(nghi hoặc)*. — Các ông nói thực hay nói đùa đấy ?

MINH — Cô tin hay không, cũng được, tùy ý cô. Nhưng đằng nào thì đến ba giờ rưỡi, tôi cũng sẽ tự tử, vì tôi đã quyết định *(chàng lấy ở trong túi một gói thuốc giơ lên :* Cyanure de mercure?) Nếu là thuốc bổ thì sáng mai đúng mười giờ tôi sẽ lại chào cô, còn nếu là thuốc độc thì xin chào cô ngay bây giờ.

Xuyến rùng mình, nét mặt đã sợ, ngực đã đập mạnh, hơi thở đã run. Nàng

HOTEL & CAFÉ DE LA PAIX

ENTIÈREMENT REMIS A NEUF

Changement de Propriétaire

Sa cuisine est réputée la meilleure du Tonkin.
Le Restaurant de la Paix est le rendez-vous de la bourgeoisie annamite à qui le meilleur accueil est toujours réservé.

Repas soignés à partir de 1 $ 20
Chambres R. P. Bert — 1 . 50

Chambres dans Pavillons et Parc Splendide, unique à Hanoï.

Charles GUILLOT, *Propriétaire – Gérant*

CINÉMA PALACE *Từ thứ tư 15 đến thứ ba 21 Avril 1936*

CHANSON AUTOUR DU MONDE

Một phim rất hay, không những bài-trí đẹp, khéo léo và công phu — tích chuyện lại li kì, cảm động và nhất là được JOSEPH SCHMIDT, một tay danh ca có cái giọng hay nhất hoàn-cầu sắm vai chính, thật là một phim xem sướng mắt và nghe sướng tai...

NHỮNG TẦU MA

Chuyện ghê sợ đó sẩy ra cách đây chừng được vài năm : một bọn cướp đại tài bên Mỹ đã làm mất tích cả một đoàn xe hỏa một cách bí mật không ai dò được ra lấy một mảy may dấu vết. — Cách đó ít lâu, vì một sự tình cờ người ta tìm thấy những mảnh gỗ và sắt, di tích của đoàn xe hỏa bị hại năm xưa ở dưới đáu một cái hồ sâu. Mới đây cũng một chuyện kinh khủng như vậy vừa sẩy ra ở Âu-châu do một bọn buôn lậu đồ binh khí gây ra. Chúng đánh chết người bẻ ghi giữ việc qua cầu ; khi đoàn xe rầm rộ kéo đến thì cầu chưa quay lại thành thử đoàn xe đâm nhào xuống sông... Muốn rõ tường tận chuyện đó, thì :

Từ thứ sáu 17 đến thứ năm 23 Avril 1936 xin lại **CINÉMA TONKINOIS**

Un terrain dans la nuit

bước lại gần xem kỹ gói thuốc, liền nắm tay Minh định giằng lấy nhưng Minh đã nhét vào túi rồi.

XUYẾN — Trời ơi ! Ông... ông Sâm... anh Sâm ơi, thực à ? ông ấy tự-tử thực đấy ư ?

SÂM — Bây giờ thì cô tin rồi chứ ?

XUYẾN — Chết nỗi ! làm sao thế ? tội nghiệp ! sao anh không... không ngăn ông ấy lại... ?

SÂM (*dáng điệu thất vọng*) — Tôi không còn sót một lời nào để ngăn anh ấy cả, chỉ còn một cách là giết ngay anh ấy đi trước khi anh ấy uống thuốc độc, thì tất nhiên anh ấy sẽ không tự vẫn được nữa. Nhưng mà cách đó không dùng được.

XUYẾN — Trông các anh ăn mặc như thế này, ai ngờ... Phải, ông không có tí gì ra vẻ một người sắp tự-tử cả. Sao lại chọn đúng đêm dạ-hội... sao lại đi khiêu vũ rồi... ?

SÂM — Nếu cô không đuổi chúng tôi nữa, tôi sẽ nói truyện cô nghe. (*Xuyến lẳng lặng ra khép cửa, rồi quay lại. Sâm đi đi lại lại trong phòng một lát.*) Đây nhé.

XUYẾN — Đầu đuôi câu truyện ra làm sao ?

SÂM — Ban chiều, hồi sáu giờ, anh ấy đến nhà tôi, mặc smoking, rủ tôi đi chơi như mọi lần. Giọc đường, giữa một câu truyện vui, khi cả hai người đang cười lăn cười lóc, anh ấy im ngay rồi điềm nhiên bảo tôi là đến đêm anh ấy sẽ tự tử. Tôi cho câu nói là đùa, không để ý. Trong suốt một bữa cơm ở Hôtel Royal, không thấy anh ấy nói gì về câu truyện ấy cả, song nét mặt anh ấy có vẻ trầm ngâm...Tôi đợi đến lúc uống cà phê mới hỏi lại : «Minh định tự tử thực hay sao mà có bộ mặt nhà đám thế kia ?» Anh ấy cười, đáp : « Ai lại nói đùa bao giờ ! » và cho xem gói thuốc cyanure de mercure ban nãy. Nhưng anh ấy thêm một câu : « Tài trai nếu không chết ở chiến trường, thây bọc da ngựa, thì phải chết trong một cuộc truy hoàn, thây bọc smoking mới được. Vậy ta đến « Mikado»,—hôm nay có dạ hội, khiêu vũ xong rồi, trong khi còn say rượu champague tôi sẽ chết trong tay một người vũ nữ ». Tôi có ngăn anh ấy đôi lời, song chỉ có thể hoãn được đến bây giờ, còn trăm sự nhờ Xuyến. Hoặc anh ấy sẽ sống vì tay Xuyến, hay sẽ chết trong tay Xuyến, tôi cũng vui lòng. Còn về phần tôi, khuyên anh ấy vài câu là đủ, có lẽ là quá lắm rồi, vì... vì cứ kể anh ấy nói cũng có lý.

XUYẾN — Ai lại điên cuồng như thế bao giờ ? Mà em...em biết làm thế nào bây giờ ?

SÂM — Cái đó là phần em. Thôi, anh giao anh Minh cho Xuyến giữ, sáng mai anh lại đón anh ấy.

XUYẾN—Đừng, anh Sâm, anh đừng đi...Em biết làm thế nào ?...

Minh (*vẫn giọng rượu*) — Sâm ơi, Sâm, đừng đi vội, đợi tôi một lát. Xuyến nói phải đấy. Xuyến làm thế nào giữ được tôi ? Hai người đừng ngăn tôi mà, vô ích, vô ích ! Cám ơn Xuyến. Nhưng trước khi chết, tôi xin Xuyến giúp tôi hai việc rất dễ dàng, nhé ? Việc thứ nhất làcho tôi mượn cái bàn một phút, để tôi viết nốt tờ di-trúc...

SÂM — Viết di-trúc cho ai ?

Minh — Cho mấy thằng bạn.

XUYẾN — Còn việc thứ hai ?

MINH (cười) — Hãy xong việc thứ thứ nhất đã. Em có sẵn lòng giúp anh không ? (*vừa nói vừa ngồi ghé cạnh chiếc bàn nhỏ, rút túi một tờ giấy đã viết sẵn, cầm lấy bút của Xuyến đưa*) Cám ơn Xuyến ! Ồ, Xuyến ngoan quá. (*Minh viết thêm mấy giòng vào tờ di-chúc*) Di-chúc có gì đâu ! Cho thằng Sâm cái xe Ford ; bàn ghế, divan và các đồ lặt vặt bằng gỗ thì cho thằng Mậu ; bao nhiêu ca - vát cho thằng Duyên hết ; vân vân....còn em Xuyến, —đây anh thêm mấy giòng,—em Xuyến có lòng tốt với anh, anh để lại cho em làm kỷ niệm con chó Nhật bản Toby.

XUYẾN. — Anh điên rồi. Ai để cho anh tự vẫn mà anh đã chắc sự chia gia tài ?

MINH (*gạt đi*) — Không, em cạn anh, giữ anh cũng vô ích. Còn việc thứ hai... hơi phiền em một chút... Từ lúc anh bị ném vào đây, thấy cái không-khí ở đây dễ chịu quá, bỗng nẩy ra một ý kiến. Anh xin phép em Xuyến cho anh... cho anh chết ở trong phòng em.

XUYẾN (*rú lên*) — Trời ơi !

MINH — Anh được chết ở trong cái ghế bành này là một cái diễm phúc.

XUYẾN (*cuống cuồng*) — Anh Sâm ơi ! Kìa anh Sâm !

SÂM (*gật gù*) — Vậy tôi để anh lại đây, sáng mai tôi lại đón anh, hoặc còn sống, hoặc đã chết. Nhưng em Xuyến ạ, đừng để cho anh ấy chết nhé. (*Mở cửa*) Chào tất cả. (*Sâm ra*).

Một lát sau có tiếng máy ô-tô nhè nhẹ xa dần.

XUYẾN — Anh Sâm ! Anh Sâm !

Xuyến cuống quít mở cửa trông theo rồi lại vào, chạy rối rít quanh Minh, rồi lại mở cửa sổ nhìn theo phía Sâm. Xong nàng quay lại nhìn Minh.

XUYẾN — Thế là nghĩa lý gì ? Sao anh lại có cái ý tưởng quái quắt đến chết ở đây ? Anh định gieo vạ cho tôi hay sao ? Mà tôi có làm gì anh đâu ?

Tôi làm gì các anh mà các anh định làm khổ tôi thế này ?

MINH — Xuyến đẹp quá, nhỉ ?

XUYẾN — Tôi đẹp hay xấu, mặc tôi, việc gì đến anh ?

MINH — Ừ, việc gì đến tôi ?

(*còn một kỳ nữa*)

Đoàn phú Tứ

TIÊU SƠN TRÁNG SĨ

(*Tiếp theo trang 11*)

« Nương tử ơi ! Chưởng căn ấy bởi vì đâu ? oan thác ấy bởi vì đâu ? Cho đến nỗi xuân tàn hoa nụ, thu lần trăng rằm !

« Lại có điều đau đớn thế ! Nhà huyên vì có năm có bảy, mà riêng một mình nàng đeo phận bạc, thì lửa nguội, nước vơi còn có lẽ. Thương hại thay ! Hoa có một cành, tuyết có một quãng, nguyệt có một vầng, mây có một đóa. Thân, là thân hiếm hoi chừng ấy, nỡ nào lấy

đổi mươi năm làm một kiếp, mà ngơm ngớm chốn non Bồng nước Nhược, đỉnh gì không đoái đến cõi phù sinh.

« Vì dù kiếp mà tiên thù với tục, sao xưa kia vâng mệnh xuống trần chi ? Nay đã nguyện thân này cho vẹn kiếp thì cũng trọn ba vạn sáu nghìn ngày cho đủ lệ : nọ xuân huyên, kia phu-tử góp với trần gian không chút bận, rồi sẽ rong chơi chín suối, có gì riêng bỗng vội vàng chi ?

« Ôi ! Chữ mệnh hẹp hòi, chữ duyên suồng sã, những như thân gia ấy, tình cảnh ấy, ngược xuôi kia cũng ngậm ngùi cho. Huống ta cùng nương tử, tuy chẳng thân kia, thích nọ, nhưng tình duyên là chừng ấy, cũng là một chút cương thường : dẫu rằng kẻ đây người đấy, song ân ái bấy lâu nay, đã biết bao nhiêu tâm sự !

« Ta hăm hở chi trai hồ-thỉ, bởi đợi tình cho nấn ná nhân duyên ; mình long đong thân gái liễu bồ, vì giận phận hóa ngang tàng tinh mệnh.

« Cho đến nỗi hoa rơi lá rụng, ngọc nát châu chìm ; chua xót cũng vì đâu ? não nuột cũng vì đâu ?

« Nay qua nấm cỏ xanh, tưởng người phận bạc, xùi xụt hai hàng tình lệ, giãi bầy một bức khốc văn ; đốt xuống tuyền đài, tỏ cùng nương-tử. »

Đọc xong, Phạm-Thái vừa khóc vừa châm lửa đốt bài khốc văn.

Rồi chàng lên ngựa đi .

(*Kỳ sau đăng hết*)

Khái hưng

MAI HƯƠNG VÀ LÊ PHONG

(*Tiếp theo trang 10*)

hơn cả tính mệnh ! Tôi mời ông đến, chỉ có một chủ ý, một chủ ý tha thiết... là...

Đôi mắt hắn bỗng như sáng lên bởi cái ý nghĩ nham hiểm. Hắn giơ cái « máy ảnh » lên, rồi lại tiếp :

« Là..., như tôi đã nói, để thí nghiệm, để ông được biết cái hiệu lực thứ thuốc độc tôi chế ra dùng trong vụ này... Ồ ! Ông Lê Phong không lo, vì ông sẽ không đau đớn lâu, có lẽ chỉ trong mấy giây đồng hồ thôi, vì khi cái kim tiêm bắn ra, máu chỉ thông chuyển độ hai lần là quả tim ông ngừng đập ..» Bây giờ là mười hai giờ mười phút, nghĩa là còn mười lăm phút nữa, tôi sẽ ở nhà cô Loan, tôi tiếc rằng phải vĩnh biệt ông ngay ; giá còn thì giờ thì tất tôi không bỏ phí một dịp tốt được hầu truyện ông...

Rồi ngảnh lại bảo bọn đồng đảng :

« Nào bây giờ là lúc rất quan trọng, ta phải đưa một người từ đời này sang đời khác, anh em đứng đó cho lễ phép để chào ông Lê Phong ».

Nói đoạn, Lương Hữu cũng đứng lên, trong lúc ba tên kia vây chung quanh anh, mặt lộ ra vẻ sung sướng như sắp được thấy một trò vui mắt.

Phong lúc đó mới chợt tỉnh lại. Anh mới lại hiểu cái chủ ý của bọn gian ác và lấy làm lạ rằng sao mình đã thản nhiên được từ trước đến giờ.

Tuy anh vẫn không lộ ra vẻ khổ sở tuyệt vọng, song trong lòng không khỏi có những tình cảm bi đát não nùng.

Có ngờ đâu cái kết quả bao công khó-nhọc của anh lại thảm khốc đến bực này. Anh biết rằng không có một phương kế gì làm cho bọn người không còn chút lương tâm kia ngừng tay lại nữa...

Cái máy ảnh vẫn giơ trước ngực anh.

Phong nín thở vì trông thấy ngón tay trỏ của Lương Hữu đã cẩn thận đặt vào

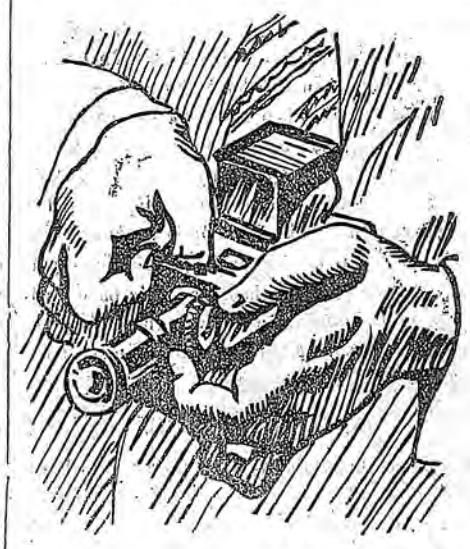

cái khuy bấm và đang lựa cho ống ảnh chỗ vào phía quả tim anh.

Không ai nói một tiếng nào qua.

Sự yên lặng ghê gớm như đè nén không khí xuống. Sự yên lặng nặng nề, nghiêm trọng, khiến cho cả mấy tên gian ác cũng như lo sợ và thầm mong cho việc kết liễu nhanh hơn lên...

(*Xem trang sau*)

nước hoa nguyên chất

HIỆU CON VOI

1 lọ, 3 gr. 0$20, 1 tá 1$60,
1 lọ, 6 gr. 0.30, 1 tá 2.50,
1 lọ, 20 gr. 0.70, 1 tá 6.00,
1/2 kilo 8$30, 1 kilo. 16$00

PHUC-LO'I
1, PAUL DOUMER, HAIPHONG

Hanoi MM. **Tchi-Long** 43, Rue des Paniers
Namdinh **Thiên-Thành** Phố Khách
Vinh **Quân-hưng-Long** Rue Sarrau
Huế **Phúc-Thịnh** 7 Rue Gia-Long
Tourane **Lê-thừa-An** hiệu **Quảng-hưng-Long**
Saigon **Phạm-hạ-Huyên** 36, Rue Sabourain

CHỮA MẮT

y-sĩ **LE TOAN**

CHUYÊN MÔN CHỮA MẮT

chữa đau mắt hột, mờ, cắt, cho đơn mua kính

Phòngkhám bệnh: 48 Rue Richaud, Hanoi - Tél. 586

THẬP-LẠP KIM-ĐAN

TRỊ ĐAU DẠ-DÀY — PHÒNG TÍCH

Ăn không tiêu, Đầy da bụng, Đầy hơi, Hay ợ, Ợ chua, Sôi bụng Đau bụng, Đau lưng, Tức ngực... — nhẹ 2, 3 ve, nặng 4, 5 ve **LÀ KHỎI HẲN** — Mỗi ve to. . . . . **0$35**

BẢO HÒA DƯỢC PHÒNG
32, RUE DU PONT EN BOIS (phố cầu gỗ) **HANOI**
Đại-lý : Haiphong **Mai-Lĩnh** 60, 62 Paul Doumer - Vinh **Sinh-Huy** 59 Maréchal Foch — Huế **Kim-Sanh dược-cục**, My-loi, Cau Hai, gare (Huế) - Hadông **Minh-Hưng** 64 R. Ng.-hữu-Độ.

NHÀ THUỐC
LÊ-HUY-PHÁCH
Tonkin — N° 149, Phố hàng Bông — Hanoi

Một nhà thuốc có danh tiếng và tín nhiệm nhất xứ Bắc. Chủ nhân Lê-huy-Phách xem mạch thái-tố rất tinh thông, đoán được sinh tử... Thuốc Lê-huy-Phách bào chế theo khoa học. Bất cứ bệnh gì, khó khăn nguy hiểm đến đâu dùng thuốc Lê-huy-Phách đều khỏi cả.

MỚI ẤN HÀNH HAI CUỐN SÁCH

I. — **Phong tình căn bệnh.** — *Nói rõ những bệnh phong tình, có chụp ảnh các vi trùng của những bệnh ấy.*

II. — **Hai bộ máy sinh dục.** — *Nói những bệnh thuộc về huyết của đàn bà và những bệnh thuộc về tinh khí của đàn ông, có chụp ảnh các bộ phận sinh dục.*

Thực là hai quyển sách rất cần cho Nam, Nữ giới mà chưa từng nhà thuốc nào có đủ tài liệu khảo cứu ra. Ở gần mời lại lấy, ở xa gửi 0$03 timbre imprimé hoặc hỏi xin ở các đại-lý.

Bệnh đàn bà

Huyết hư. — Da xám, mắt sâu, rức đầu, chóng mặt, đau mỏi thân thể, buồn bã chân tay... Nhất là các bà bẩn tính huyết hư hoặc sinh nở nhiều lần tổn hại chân huyết và các cô tuy có hành kinh, nhưng huyết ra rất ít mà sắc huyết tím, nhợt... đều vì khí huyết suy nhược mà làm các bệnh như vừa nói trên. Kíp dùng « Tự lai huyết » số 68, chỉ 1, 2 hộp là huyết xấu đổi được huyết tốt. Thực là phương thuốc Bổ huyết rất đích đáng. Dùng thuốc này, các bà các cô được trăm đường mãn nguyện, thân thể khỏe mạnh, tai mặt bồng hào, gân xương mạnh mẽ. Giá 1$00 một hộp.

KINH BẤT ĐIỀU

Kinh hành khi lên tháng, khi xuống tháng, hoặc hai tháng một lần hay hai, ba lần trong một tháng mà huyết ra sắc tím nhợt... tức là kém huyết mà mắc bệnh bất điều. Dùng « Điều kinh bổ huyết » số 21, kinh được điều ngay lại bồi bổ thêm được chân huyết nữa. Giá 1$00

BỆNH KHÍ HƯ

Bị di nọc bệnh lậu hoặc dương mai — ra chất nhờn, tiểu tiện khi trong, khi vàng, đau bụng nổi hòn, huyết ra xám, đen, có khi lẫn mủ. Buồn bã chân tay, rức đầu chóng mặt, mờ mắt, ù tai... Dùng « Đoạn căn khí hư ẩm » số 37 giá 1$00) và « Tảo nhập khí hư trùng » số 38 (giá 0$50) chỉ 3, 4 hộp là thế nào cũng khỏi hẳn và lợi đường sinh dục về sau.

Trăm nghìn người đã ơn nhờ hai thứ thuốc này mà có con nối hậu, mọi sự như ý. Có bệnh hỏi qua người đã dùng sẽ biết.

Bệnh đàn ông

Thận hư. — mờ mắt, ù tai, váng đầu, rụng tóc, đau lưng, tiểu tiện khi trong, khi vàng, hoặc sinh ra di tinh, mộng tinh, sậu tinh, nhiệt tinh, lãnh tinh, liệt dương...

Thuốc **Lưỡng nghi bổ thận** số 20 này bào chế rất công phu, có vị phải tẩm phơi hàng tháng để lấy dương khí, có vị phải chôn xuống đất đúng 100 ngày để lấy thổ khí .. Công hiệu của thuốc này không phải là nhỏ, các bệnh sinh ra vì Thận hư như vừa kể trên, lâu năm lắm cũng chỉ dùng 3 hộp thuốc này đã thấy hiệu nghiệm. Giá 1$00 một hộp.

BỆNH LẬU

Mới mắc : tức buốt, ra mủ... Kinh niên : tiểu tiện vẩn đục, có cặn, ít mủ, ướt quy đầu... dùng « Thuốc năm 1935 » số 70, nặng lắm cũng chỉ hết 8 hộp là cùng, nhất định thế nào cũng khỏi. Giá 0$60.

GIANG MAI

Lở bét quy đầu, phát hạch, lên soài, đau xương giật thịt, mọc mào gà, hoa khế, mới mắc hay đã lâu dùng thuốc số 18, nặng lắm cũng đến 3 lọ là khỏi hẳn. Giá 1$00.

TUYỆT NỌC LẬU GIANG MAI

Tiểu tiện khi trong, khi vàng, khi đục, có vẩn nhoi nhói ở đường tiểu tiện, ướt quy đầu. Bắp thịt rựt, đau mỏi thân thể, tóc rụng mờ mắt, ù tai, đau lưng... Đó là những chứng bệnh của bệnh Lậu hoặc Giang mai chưa tuyệt nọc, phải kíp dùng « Tuyệt trùng » số 12 (giá 0$60) và « Bổ ngũ tạng » số 22 (giá 1$00), vi trùng bệnh sẽ tiêu tán đi hết mà các bệnh vặt cũng chẳng còn.

Các nhà đại-lý thuốc Lê-huy-Phách

Haiphong : Nam Tân, 100 Bonnal. **Haiduong :** Phú Văn, 3 Paul Doumer. **Hongay :** Hoàng đào Quý, 5 Rue des Théâtres. **Nam-định :** 28 Rue des Champeaux et 225 Maréchal Foch. **Thái-bình :** Minh Đức, 97 Jules Piquet. **Lạngsơn :** Lý xuân Quì, 10bis rue du Sel. **Túyhòa :** Nguyễn xuân Thiều. **Quinhơn :** Trần văn Thăng. **Huế :** Vân Hòa 29 Paul Bert. **Vinh :** Sinh Huy 59 Phố Ga. **Saigon :** 109 Rue d'Espagne. **Vientiane** Phan thị Lộc rue Tafforin.

Lương Hữu thì vẻ mặt trầm ngâm, lại hình như lấy làm khoan khoái được thấy kẻ thù bị khốn trong tay mình. Hình như nó thấy cái « hấp hối » của Lê Phong càng kéo dài ra nó càng vui thích... Rồi, chợt nghĩ ra một kế, bẩn bật cười bảo một tên đồng đảng :

— Lấy riêm.

Tên đồng đảng lấy một bao riêm cầm ở tay.

— Đánh lên !

Tên kia theo đúng như lời.

— Cầm ngang que riêm để giữ cho nó cháy đến hết. Que riêm ấy tức là những phút cuối cùng của Lê-Phong đấy.. Kia, nó đang cháy, nó cháy mãi, đến lúc nó tắt thì một cái bấm máy, một tiếng «tách», thế là hết đời nhà phóng viên...

Phong, như trong giấc mơ, nhìn ngọn lửa kia như nhìn thấy cái chết của mình.

Que riêm ngắn dần, trước còn một nửa rồi còn một phần ba, rồi sau chỉ còn là một điểm sáng rất nhỏ, rất yếu, chỉ chực tắt .. Rồi sau cùng, tắt hẳn.

Ngón tay trên khuy máy vừa bấm xuống được chừng non nửa phút, thì Lê Phong, mặt tái mét, ngã rũ xuống, đầu gục bên chân phản, hai mắt nhắm nghiền.

— Thế là xong.

Đó là lời Lương Hữu nói lên trước hết.

— Bây giờ đến nhà con Loan. Trước ba giờ đêm nay mọi việc phải xong cả !

Giọng nói nghe quả quyết lạnh lùng như một câu truyền lệnh. Mấy tên đồng đảng rầm rắp nghe theo. Chúng không nói nửa lời, đưa mắt nhìn cái thây chết một lần cuối cùng, rồi yên lặng đi ra. Lương Hữu thong thả bước ra sau, điềm nhiên như người ra khỏi hàng cao lâu, một mẩu thuốc lá vẫn phì phèo cháy ở một bên mép.

(còn nữa) **Thế Lữ**

VIỆC TUẦN LỄ

Sau khi Áo hủy hiệp ước Versailles

Vienne 6-4. — Anh không tỏ ý phản kháng, cho rằng việc đó sẽ làm giảm thế lực của Hitler ở Âu-châu ; Ý tỏ ý hoan nghênh. Nhưng tiểu đồng minh (Lỗ-mã-ni, Nam-tư-lạp-phu, Tiệp-khắc) hết sức phản đối, nói sẽ đưa việc này ra trước hội Q.L.

Pháp trả lời Đức

Pháp đã đệ trình một bản đề nghị trong có nói : Pháp muốn tránh nhiều việc không hay nên cũng chiều lòng nhờ hội Q. L. phân xử và cùng các nước ký hiệp ước Locarno tìm phương pháp hòa giải...» và nói : «Đức không chịu đem việc hủy hiệp ước Locarno ra trước tòa án trọng tài quốc tế La Haye là đã tỏ ra kém lý... Tuy không nói dứt khoát, Đức lộ ra ý từ chối lập một giải đất trung lập quốc tế tạm thời ở Rhénanie. Còn về việc xây chiến lũy, pháo đài ở miền ấy, Đức không nói sao cả. Đức bằng lòng không tăng thêm quân ở miền ấy, nhưng các nước khác cũng phải theo thế mới được. »

Xét bản trả lời (bản đề nghị thứ hai) của Đức

Londres 10-4. — Đại biểu các nước ký hiệp ước Locarno đã họp. Ông Eden yêu cầu hội nghị bởi Đức cắt nghĩa rõ ràng ý muốn của Đức về nhiều khoản như ký hiệp ước tương trợ, đồi đồng quyền v.v. Khi nào hội nghị nhận được bản trả lời chính thức của Đức, hội nghị lại sẽ họp.

Việc Đông phi tại hội Quốc Liên

Genève 9-4. — Ông Eden đã khẩn khoản với Ethiopie thương thuyết thẳng với Ý-đại-lợi. Ethiopie đã nhận lời, nhưng yêu cầu có một người chứng kiến làm chủ tịch 13 nước.

Ông Eden muốn mời ngay hai nước thôi ngay việc binh đao và thương thuyết luôn, nếu không, Anh sẽ hành động lấy. Ông Flandin cãi lại rằng. « Cần nhất là cuộc thương thuyết có kết quả :

TÌM THẤY CỦA

Người ta sống ở đời không gì sung-sướng bằng được khỏe mạnh luôn, người đang có bệnh, hoặc thân thể yếu đuối, được thuốc hay, khỏi bệnh, thấy khỏe mạnh, tức cũng như là đã mất của mà lại tìm thấy, sự sung sướng kể sao cho xiết ; tiền của dễ tìm, thuốc hay khó kiếm, dùng thuốc không phải đường, không những là không khỏi bệnh mà lại còn hại cho thân thể nữa. Bởi vậy, bản hiệu chế ra thứ rượu **« Cắp-Kẹ Hổ-Cốt »** là một thứ rượu thuốc của bản hiệu đã từng nghiên cứu trong hơn 20 năm chuyên dùng *cao hổ-cốt, cắp-kẹ, xương bìm-bịp, sâm, nhung, kỷ, quế* thượng hảo hạng chế ra, bất kỳ nam, phụ, lão, ấu, ai đã dùng qua, cũng công nhận rằng thứ rượu này rất là kinh nghiệm. Nhà Đoan đã khám nghiệm thứ rượu này đúng vệ sinh, ngày 11 Mars 1935 đã cho phép bản hiệu chế tạo ra để bán. Thứ rượu **« Cắp-Kẹ Hổ-Cốt »** này chuyên trị các bệnh : Đàn ông, đàn bà, trúng phong, méo mồm, bán thân bất toại, đau lưng, đau xương, đau bụng, đau bụng kinh niên, đau tức, đau xuyên ra sau lưng, sau vai phong tê, thử thấp. Đàn ông : liệt dương, phạt thận, tinh khí, bất cố. Đàn bà sản môn Đàu bà, con gái : Kinh nguyệt bất điều khí hư, huyết hư, sinh ra xanh xao gầy yếu, gần đến ngày kinh hay đau bụng, chóng mặt : dùng thứ rượu này thì được béo tốt khỏe mạnh, đàn ông thì tráng dương cường khí, đàn bà thì kinh điều, điều, huyết tốt, thai sinh giai, đàn bà mới đẻ uống một chai, thì đổi máu xấu sinh máu tốt, trông thấy đỏ dangay thật rất là thần hiệu, các quý khách ai có dùng qua mới biết bản hiệu không dám nói sai.

Giá bán mỗi chai lớn 01.80 là 1$80 — Chai nhỡ 01.40 là 1$00 — Chai nhỏ 01.20 là 0$50.

Sáng một chén, tối một chén, kiêng nước độ 2 giờ sẽ uống và kiêng củ cải, rau cải.

QUẢNG-ĐÔNG-TỈNH

BẢO-DA-HOAN kính-cáo

TIỆM CHÍNH : Bảo-Da-Hoan, Quảng-Đông tỉnh.

Tổng-Đại-lý : Bảo-Tâm-Chai, 13 phố Chính Đáp-cầu, (13 rue principale).

CÁC CHI-ĐIỂM : Bảo Nhuận Than, số nhà 5 phố hàng Đường Hanoi. *Haiphong :* Lâm Sâm Ký nhà số 1 phố hàng Cháo (1 rue Formose). Mỹ Chân Tường, nhà số 88 phố hàng Cót (88 rue Maréchal Pétain). Khang An, nhà số 50 phố Tám gian (50 avenue de Belgique). *Namdinh :* Hạnh Mậu nhà số 215 phố Khách (215 rue Maréchal Foch) *Sontây :* Ích Sinh Đường, phố Cửa Tả. *Bacninh :* Gia Hưng Đường, ngõ rạp hát phố Tiên an. Hoàng hoa y viện, nhà số 200 phố Tiền an. Đầu Hoa y quán nhà số 67 phố Ninh xá. *Thaibinh :* Madame Phán Lung, nº 9 Phố Nguyễn duy-Hàn *Phulangthương :* Vĩnh Đồng Thái. *Thainguyên :* Vĩnh Hòa, phố Chợ.

Bản hiệu lại mới mua được 9 bộ xương hổ, 2 bộ xương sơn-dương, 1 bộ xương gấu, nấu thành hơn 6.0 lạng cao, bán tại tổng Đại-lý của bản hiệu tại phố Chính Đáp-cầu, số nhà 13, giá bán mỗi lạng là 4$00. Xin mời các quý khách chiếu cố mua giúp cho, bản hiệu xin cam đoan rằng cao thật, nếu các quý khách dùng không được công hiệu gửi trả lại, bản hiệu xin trả lại tiền.

BẢO-DA-HOAN CHỦ-NHÂN KÍNH-CÁO

Ông Eden yêu cầu hai địch quốc đừng dùng hơi độc nữa và xin mở cuộc điều tra về những thủ đoạn tàn bạo ở mặt trận.

Ý có dùng hơi độc

Genève 10-4. — Có tin rằng các nhân viên coi kênh Suez đã nhận thấy tầu ý chở qua 200 tấn hơi độc.

Phổ thông giáo dục

Huế. — Bộ Giáo dục định sẽ tổ chức tại các tỉnh những thư viện, những lớp học cho người lớn, những buổi diễn thuyết và chiếu bóng về việc học.

Ngân sách Nam triều

Huế.—Số tiền hàng năm 2 triệu đồng do chính phủ Bảo hộ cấp cho chính phủ Nam-triều sẽ không phải trừ 10 %. theo sắc lệnh Laval.

Vàng Sầm-sơn

Huế. — Vàng tìm được ở Sầm-sơn trị giá vào khoảng 6 vạn đồng sẽ thuộc hẳn về Nam-triều và để vào kho lưu-trữ. Còn hai khẩu súng thần công, thì một khẩu để ở Bảo tàng Khải-Định ở Huế, một khẩu để ở trường Bác-cổ Hanoi.

Sẽ cải chính triều phục

Huế. — Chánh phủ Nam triều đang dự định cải triều phục của các viên chức cho có vẻ tân thời mà không trái với cựu-chế trong những ngày lễ.

TIN BUỒN

Bản-báo được tin

cụ LÊ VĂN ĐÍNH

Tuần phủ chí sĩ

thân phụ ông Lê-văn-Nham, nhạc phụ ông Thụy-ký và ông Trần khánh Giư đã mệnh chung ở Dịch-diệp (Nam-định) ngày 7 tháng tư.

Xin có lời thành thực chia buồn cùng ông Nham, ông bà Thụy-ký, và ông bà Trần-khánh-Giư.

Bà Lê Dư

húy Phan thị Giệm

nội tướng ông Lê Dư, mới mệnh chung ở Hanoi, 12 Bovet, ngày 11 Avril.

Xin có lời thành thực chia buồn cùng các ông Lê Dư, Phan Khôi và Vũ ngọc Phan.

P. H.

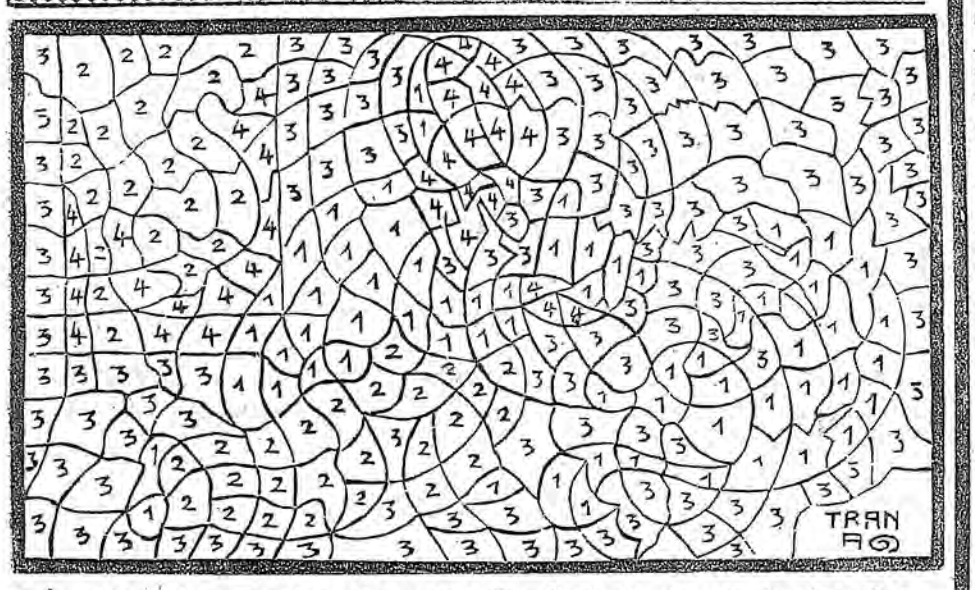

Ông Hoàng-hữu-Huy đang làm gì ? Muốn biết các bạn hãy tô vào các ô theo thứ tự sau này : 1 đen, 2 đỏ, 3 xanh, 4 để trắng.

Cần nhiều thiếu nữ làm xiếc

Nhờ ơn Đồng-bào tán trợ, sau khi kỷ niệm nhị thập chu niên của xiếc Việt-Nam, bản phường đã mua rất nhiều : sư tử, hổ, báo, gấu, voi, sơn cầu, hồ ly, trâu, bò, lừa, ngựa, v. v. luyện tập toàn trò mới lạ ! Nay bản phường cải cách thêm, đang luyện tập một đoàn vũ nữ, theo lối các chị em Âu Mỹ. Nhân dịp này, cô nào có giáng điệu và sắc, mà tuổi từ 15 cho đến 22 là cùng, muốn trở nên một ngôi sao trong nghệ thuật, nên lại ngay trại xiếc Việt-Nam ở Ngọc-Hà mà hỏi điều lệ, đã có viên Quản-lý thương lượng.

TẠ DUY HIỀN *lai cảo*

TRỪ TUYỆT BỊNH SIỂNG

thuốc **SIỂNG** Hiệu NHÀNH-MAI

Ai dùng thuốc nầy không hết bịnh, của một tôi thường mười, và dám làm giấy cam-đoan cho mỗi vị dùng thuốc HAY VÔ SONG GIÁ 0 $ 30

Bịnh siểng uống thuốc này vào thì hết liền (kỳ-thai

Qui vị mắc phải chứng bịnh siểng. Dầu đau lâu, dầu nặng thế nào, dùng đến thuốc nầy trừ tuyệt bịnh, hiệu nghiệm như thần. Chứng siểng sinh ra bởi đàm lạnh đóng trong lỗ phổi, phổi không thông hơi thở khò khè. Đàm lạnh càng nhiều, bít lỗ phổi, thì hơi thở càng khó khăn mệt nhọc. người bịnh bức rức khó chịu vô cùng. Người yếu sức gặp lúc đàm nhiều phổi bị nghẹt, thở không kịp phải chết đuối. Vậy khi siểng, bất luận đau lâu hoặc mới phát dầu nặng nhẹ thế nào, dùng đến thuốc nầy hiệu nghiệm như thần, uống vào, đàm hạ, hết siểng tức thời. Khắp nơi có bán, nơi chỗ đại-lý NHÀNH-MAI. Mua sỉ do nơi nhà thuốc NHÀNH-MAI 298 Paul Blanchy boite postale N° 63 SAIGON.

Giá mỗi ve 0$30

Hanoi : do nơi Nguyễn-văn-Đức 11 rue des Caisses
Huế : Viễn-Đệ, 11, quai de la Susse
Pnompenh : Huynh-Trí 15, rue Ohier
Vientiane : Lê-xuân-Mai (Âu-Ba)
Vinh : Vĩnh-hưng-Tường 77, rue Sarraut

VIỆC PHÁP LUẬT

Nhà cố-vấn pháp-luật chuyên môn phố hàng Gà. Luật khoa cử-nhân nay ở :

SỐ 83
PHỐ QUAN THÁNH
HANOI
(av. Gd. Bouddha)

Việc kiện cáo, đơn từ, hợp đồng, văn tự, chia của v. v..

GIỜ TIẾP KHÁCH :

Buổi chiều từ 5 giờ đến 7 giờ
Buổi tối từ 8 giờ đến 9 giờ

FUMEZ le JOB
OU NE FUMEZ PAS

Le paquet vert 0$06

LE TEMPS VOUS ATTAQUE

COTY VOUS DÉFEND

Pour rester jeune

Pour plaire toujours

Son traitement de Beauté, moderne complet, rapide, simple, efficace

10 minutes le matin.

10 minutes le soir.

AGENTS :

L. RONDON & Co Ltd

18, Bd Dông Khanh, Hanoi

ĐỘC GIẢ HÃY COI CHỪNG

NHỮNG THỨ THUỐC NHẰM TRỊ BỊNH PHONG-TÌNH NÓI TRÊN TRỜI DƯỚI ĐẤT MÀ KHÔNG CÔNG HIỆU GÌ HẾT.

Vậy ai đã lỡ dùng rồi mà chưa chắc là rứt tuyệt nọc. Nghĩa là trước kia đã có đau bịnh phong tình, như : Lậu, Tiêm-la, Cốt-khí, Hột-xoài, Giang-mai... v. v. dùng đủ thứ thuốc đến nay chưa chắc là rứt tuyệt nọc, trong mình còn nhức mỏi, tiểu tiện bón uất, nếu để lâu sanh ra tê bại và nhiều chứng bịnh rất ghê gớm, mau dùng thuốc

Sưu-độc bá-ứng hoàn

hiệu ÔNG TIÊN trong ít ngày sẽ thấy trong mình được nhẹ nhàng nước tiểu có giây có nhợ, hoặc đục như nước gạo... đó là nọc độc hãy còn ẩn trong mình bị thuốc tống lôi ra, phải ráng dùng cho thường sẽ hết rứt.

Bịnh đàn bà

Có nhiều người bị gốc độc bịnh phong-tình của đàn ông sang qua, nay đau mai mạnh huyết trắng ra dầm dia, lộn mủ lộn máu, hôi tanh khó chịu, lầm tưởng là đau Tử-cung là Bạch-đái, dùng thuốc hết tiền mà bịnh vẫn còn mang đến nỗi phải thiệt mạng, vậy phải dùng thuốc

Sưu-độc bá-ứng hoàn

hiệu ÔNG TIÊN mới hết được.

Bịnh con nít

Bị gốc độc của cha mẹ di truyền, may còn sống sót được mình mẩy ghẻ chốc, u nhọt lở lói cùng mình mau dùng thuốc *SƯU-ĐỘC BÁ-ỨNG HOÀN* hiệu ÔNG TIÊN hết sức công hiệu. Chúng tôi dám nói quả quyết và làm cam đoan ngoài thuốc *SƯU-ĐỘC BÁ-ỨNG HOÀN* hiệu ÔNG TIÊN ra chưa chắc có thứ thuốc nào trị được tận gốc, tuyệt nọc các chứng bịnh phong-tình.

ĐẠI CỤC **ÔNG TIÊN DƯỢC PHÒNG**

68 RUE DU PAPIER — TÉL. 188, HANOI

SUCCURSALES :

HANOI a) *38 Phố Huế* — b) *57 Hàng Lọng* — HAIPHONG *79 P. Doumer* — BẮC-NINH *Rue Tiên An* — HÀ-ĐÔNG *19 Hà Văn* — BẮC-GIANG *Avenue de la Gare* ĐÁP-CẦU *Rue principale* — NAMDINH *77 Maréchal Foch* — YÊN-BÁY *Avenue de la Gare*

VIỄN-ĐÔNG

TỒN TÍCH HỘI

Của Hội tư-bản **SEQUANAISE** thành Ba-lê lập nên Công-ty vô danh hùn vốn 4.000.000 phật-lăng, một phần tư đã góp với Công-ty hành-động theo chỉ-dụ ngày 12 tháng tư năm 1916 Đăng-bạ Hanoi số 419

Món tiền lưu-trữ (Tính đến ngày 31 Décembre 1934 **440.586$57** để Hội hoàn vốn lại cho người đã góp).

GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐỂ DÀNH TIỀN

Tổng-cục ở HANOI 32, Phố Paul-Bert. — Giây nói số 892

Sở Quản-lý ở SAIGON 68, đường Charner. — Giây nói số 1099

Bảng xổ số hoàn tiền về tháng Mars 1936

Mở vào ngày thứ hai **30 MARS 1936** hồi chín giờ sáng tại sở Quản-Lý ở số 68 đường Charner, Saigon, do ông SOUBRIER Đại-lý sở máy Sợi Bắc-Kỳ, bà CORDIER và bà RIGAUD dự-tọa

Những số trúng	Danh sách các người trúng số	Số tiền hoàn lại
	Lần mở thứ nhất : hoàn vốn bội phần	
	Những số đã quay ở bánh xe ra : 958-5.608	
	Lần mở thứ hai : hoàn nguyên vốn	
	Những số đã quay ở bánh xe ra : 2707-816-804-2556-1.262 1959-995-2717-2.082-2.635-641-1.644-2.842-1.909-1.138 - 1 727	
2.707	Bà VU TH -THUOC, buôn bán ở phố hàng Đậu, **Hanoi**	1.000$00
6.804/2	Bà NGUYEN-THI-HIEU, bán Thịt bò ở phố Thị-Chung, **Bắc-ninh**	200.00
/4	M. TRUONG-THANH-HUNG, **Sadec**	200.00
16 959	M. TRAN-VAN-CANH, Thư-ký ở Tòa-án, **Saigon.**	200.00
18.995	M. NGUYEN-HUU-BINH, tài-xế ở Liên-thanh et Cie, phố cửa Bac, **Hanoi**	200.00
23.717	Bà PHAM-DUC-DAU, ở Phủ-Liễn, **Kiến-an.**	200.00
26.082	M. LORIHOLARY, đồn-điền ở Pleiku **(Laos)** (P.U.)	298.00
30.641	M. NGO-DINH-TUC, buôn-bán **Quang-Yên**	200.00
38.842	Bà HONG-THI-LOC, 40 phố Tổng-Đốc Phương, **Cho-Lon.**	200.00
43.138	M. Jean FAUVEL, 12-bis Amiral Beaumont **Haiphong**	200.00
46.727	Phiếu này chưa phát hành.	

Lần mở thứ ba : khỏi phải đóng tiền tháng

Những người có tên sau này trúng số được lĩnh phiếu miễn trừ, trị giá kê ở cột thứ nhất, có thể bán lại ngay theo giá tiền kê ở cột thứ hai

		Cột thứ nhất	Cột thứ hai
5.369/B	M. NGUYEN-VAN-MEO, giáo-học trường Pétrus-Ký **Saigon**	500$00	278.50
6.826	M. Eugène Le BRIS Thanh-tra nha Học-chánh **Huế** (P.U.)	1000.00	1.440.00
17.245	M. NGUYEN-DUY-LANG. Sở Lục-lộ **Thái-Nguyên.**	200.00	108.60
23.737	M. LÊ-PHAN, lính-lệ Phủ Anh-sơn Đô-lương, **Vinh.**	200.00	107.20
35.119	Père THIEN, hưu-trí, Phủ Anh-sơn Đô-lương, **Vinh**	200.00	104.40
38.094	M, Georges LARTIGUE, nha Thương-chính, **Haiphong**	200.00	102.80
43.963	M. NGUYEN BA, sở Thương-chính, **Tourane.**	200.00	100 40
46.770	Phiếu này chưa phát hành		

Những kỳ sổ số sau định vào ngày 29 Avril 1936, hồi 9 giờ sáng tại sở Tổng-cục ở số 32 phố Tràng-Tiền Hanoi

Hỏi cần nhiều người đại-lý có đảm-bảo chắc-chắn

Những gian hàng

IDEO

là những gian hàng

to đẹp nhất

GIÁ BÁN PHẢI CHĂNG

HÀNG TOÀN THỨC TỐT

VIỄN-ĐÔNG ẤN-ĐƯỜNG

Cửa hàng bán sách vở và giấy bút

28, Rue Paul-Bert, Hanoi — 60, Bd Paul-Bert, Haiphong

Imprimerie Tân-Dân, Hanoi

Le Gérant : Nguyễn-tường-Tam